



TỰ DO! BÌNH ĐẲNG!  
PHÁP NAM THÂN THIÊN BÁC ÁI!



HỘI  
TẠ 2  
NHÂN LOẠI  
PHONG  
GIAI

THƯ VIỆN  
TRUNG ƯƠNG  
C 569

- Những gì ở ngoài kia nhiều thế, âm ỹ thế?  
- Hăm! toàn những tiếng hão cả!

UNG GIAI PHÓNG

TỰ DO DAN CHU  
NHAN QUYỀN II HỢP TÁC

**Kẻ có hàng trăm nghìn thứ thuốc bỏ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lương-nghi Bỏ-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả**

Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tắm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đắt nhất là vị «bát cầu thận», nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng!

Những người thân hư: đau lưng, đau đầu, chóng mặt, hoa mắt, đi lại, tiểu tiện trong đục bất thường, uất khí ở hạ trường. Những người mộng tinh, đêm ngủ lưng giao hợp với vật bất kỳ, tiểu tiện cũng vậy. Những người hoạt tinh: khi giao hợp bất kỳ thì tinh cũng ra. Những người di tinh: tưởng đến tình dục thì tinh khí đã thoát ra. Những người nhiệt tinh (tinh nóng). Những người lạnh tinh (tinh lạnh). Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phá làm hại thân mà sinh đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, một mỡ, ả tai, ướt quai đầu, tiểu tiện có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên hoặc hết thấy những bệnh thuộc về thận thì... dùng thuốc Lương-nghi bỏ-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả. Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc «bỏ thận» hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

**Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên**

Những ai đã thất vọng bởi những lời quảng cáo «khỏi trong giờ phút đồng hồ»? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc ta, thuốc Tàu, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn thành kinh niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoàn toàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn! Các thứ thuốc chữa bệnh phong tình của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc tài, khắp Trung, Nam, Bắc đều tiếng. Ai cũng công nhận rằng Lậu, Giang-mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi.

**LẬU KINH NIÊN** — Hàng ngày ra ít mủ, không buốt xót. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mầy ra đôi chút... Những người phải đi phải lại 3, 4 lần... dùng «Lậu mủ» số 10 (giá 0p.50) và Tuyệt Trưng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hàng vạn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh Lậu kinh niên.

**LẬU MỚI MẮC** — Tức buốt, đái rất ra mủ... dùng «Thuốc năm 1935» số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lậu số 70 của Lê huy-Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lên đp hết thấy các thứ thuốc lậu Tây, Ta, Tàu hiện có ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

**BỆNH GIANG MAI** — Lở loét quai đầu, mồm mồm gù hod khô, phé ở khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bạc nào... Dùng thuốc «giang mai» số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hại sức khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

**TUYỆT TRƯNG LẬU, GIANG MAI** — Một thứ thuốc chế theo hóa học, chuyên môn lọc máu sát trùng. Những bệnh phong tình (lậu, giang mai, hạ cam) chưa từng có sinh nhiều biến chứng: tiểu tiện trong đục, có vẩn, ướt quai đầu, giết thịt, khắp thân thể đau mỏi... dùng Tuyệt trưng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này! Mặc bệnh phong tình mà chưa dùng thuốc Tuyệt trưng số 12 của Lê huy-Phách nhất định bệnh chưa khỏi tuyệt nọc được.

**Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH**

N° 19 — Bd Gia-long (Hàng Giỏ) — HANOI  
Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-hệ đều có đại-lý



**Nên dùng các thứ trang sức INNOXA**

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

**LAIT INNOXA**                      **MOUSSE INNOXA**

Kem sạch da, đẹp da      Kem hộp da thường, da khô  
một chất 1p.95                      một lọ 0p.95

**CRÈME SACRÉE**                      **CRÈME ORGANIQUE**

Kem hộp da hồng thiên      Kem dưỡng chất làm trẻ da  
một lọ 1p.05                      một lọ 1p.90

**POUDRE INNOXA**

Phấn INNOXA—dùng không lại da  
một hộp 0p.85

Bán tại các hàng bảo chế lấy và các cửa hàng lo.  
ĐẠI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

**PHUOC LOI**

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

- Articles de Nouveautés
- Chapellerie, Bonneterie
- Maroquinerie, Lunetterie
- Parfumerie et Beauté
- Cravates, Ceintures



Sữa

**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO TRỮ CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
— HAIPHONG —



**ÔNG HUYỆN.** — Mày phải đóng hai đồng rưỡi thuế thân, vì mày đưa vợ con bỏ làng đến đây kiếm ăn đã ba bốn năm nay...

- Bầm quan lớn thương chúng con đói khổ.

**LÝ TRƯỞNG.** — Thôi còn kêu ca gì nữa, quan lớn công bình lắm rồi, nhất anh lại là tay tư sản, vì anh có đất có nhà, kia kia.

## Cải cách thuế thân

**V**IỆC cải bản quan trọng nhất của Viện Dân Biểu là vấn đề cải cách thuế thân.

Mới thoát nghe đến sự cải cách, dân chúng ai cũng tưởng Chính phủ muốn bỏ khuyết cái chế độ năm ngoài, định lại các hạng cho công bình hơn, cho hợp với nguyên tắc tỉ lệ và lũy tiến hơn để đi lần đến thuế hoa lợi, là một thứ thuế lý tưởng của chúng ta.

Nhưng không. Sự cải cách năm nay có một ý nghĩa khác : ý nghĩa tăng thuế. Vì lẽ gì phải tăng thuế ? Theo Chính phủ, vì đồng franc hạ giá, đồng bạc Đông Dương đã định giá là 10 quan, tự nhiên cũng bị hạ giá. Nhân đó, sự sinh hoạt trở nên đắt đỏ ; các đồ dùng nhà nước phải mua cũng tăng giá ; lương bổng các viên chức Pháp Nam sẽ phải theo lệnh bên Bộ tăng lên mười phần trăm. Sau hết, ngân sách Bắc Kỳ phải chịu tiền phí tổn về việc sơ học Pháp, về các viên cảnh sát tây ở Hanoi và Haiphong cũng là tiền lương các viên chủ sự địa chính các hạt mà trước kia ngân sách hàng tỉnh phải chịu.

Vì các lẽ ấy, số chi phải tăng thêm 942 687p 00. Và, muốn lấp cái lỗ hồng ấy, Chính phủ nghĩ đến cách giản tiện nhất, là tăng thuế thân. Nhưng Chính phủ nói là muốn công bằng hơn, nghĩa là « san sẻ cái gánh nặng thuế má theo tài lực lượng của từng người ». Chính phủ bèn thay 13 hạng vào 7 hạng thuế năm ngoài. Ba hạng dưới cùng = 1\$, 2\$50 và 7\$ vẫn đề nguyên. Bốn hạng cũ 14.00, 24.00 35.00 và 50.00 thì đổi ra 15.00, 25.00, 40.00 và 55.00. Sáu hạng mới đặt định là : 80.00, 105.00, 125.00, 150.00, 200.00 và 250.00.

Nói về bản dự án ấy, Chính - phủ tuyên bố :

« Đánh thuế một cách lũy-tiến như thế thì mới được công bằng hơn, vì các hạng thuế thu được sẽ tăng lên 20/00. Thuế tăng lên một cách nhẹ nhàng như vậy rất hợp lẽ công bằng vì chỉ những hạng giàu có phải chịu thôi, nhất là các đại điền chủ mà số lợi tức đã tăng rất nhiều từ hồi đồng franc phá giá ».

Bảo rằng các đại điền chủ lợi tức tăng lên nhiều, điều đó không còn ai chối cãi vào đâu được, nhưng nói rằng đánh thuế theo dự án của Chính-phủ là đánh thuế một cách lũy-tiến thì thật là một sự mỉa mai chua chát.

Là ví, cứ lấy bản dự án ấy mà xét thì đến nguyên tắc tỉ - lệ cũng chưa theo được đúng, nói gì đến nguyên tắc lũy tiến ! Theo nguyên tắc tỉ-lệ, lợi tức nhiều bao nhiêu thì thuế nặng hơn bấy nhiêu : người có mười mẫu ruộng phải chịu thuế 14.00 thì người có 100 mẫu phải chịu 140.00 ; người có một mẫu chịu 2.50 thì người có mười mẫu phải chịu 25.00. Bản dự án của Chính-phủ còn xa những con số ấy... Còn như theo nguyên tắc lũy tiến thì lợi tức nhiều ; thuế sẽ chịu nặng hơn nhiều nữa : nếu người có mười mẫu chịu 14.00 thì hạng 100 mẫu phải chịu hơn số tiền 140.00, ít nhiều theo những phần trăm sẽ định. Nguyên tắc ấy, bản dự án của Chính - phủ không có một tí gì dính dáng đến, vậy thì chính phủ còn dă động đến chữ « lũy tiến » làm gì cho to chuyện. Sự thực thì bản dự án ấy, đối với chế độ đồ đồng cũ, là một sự tiến bộ nhỏ, vậy tưởng chính phủ cũng chỉ nên tuyên bố rằng đã làm được một sự tiến bộ nhỏ mà thôi.

Sự tiến bộ nhỏ ấy, đem ra trước Viện Dân Biểu đã được Viện tạm chuẩn y. Tạm chuẩn y vì rằng nếu sửa đổi ngay, thì chính phủ sẽ

không đủ thì giờ làm việc mất. Và 94 ông nghị nghĩa là đại đa số nghị viên, đã đồng lòng xin thay đổi theo hai bản đề nghị của ông Lê thành Ý và Phạm hữu Chương.

Các bản đề nghị ấy như sau này :

### Bản đề nghị của ông Lê - thành - Ý

Từ hạng nhất đến hạng thứ chín không thay đổi gì.

**Hạng thứ 10 đóng 15p :**

Ruộng từ 12 đến 15 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 25p01 đến 30p ; lương bổng từ 1000p01 đến 1200p.

**Hạng thứ 11 đóng 10p :**

Ruộng từ 9 mẫu 01 đến 12 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 20p01 đến 25p ; lương bổng từ 800p01 đến 1000p.

**Hạng thứ 12 đóng 7p :**

Ruộng từ 7 đến 9 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 15p01 đến 20p ; lương bổng từ 700p01 đến 800p.

**Hạng thứ 13 đóng 5p :**

Ruộng từ 4 đến 7 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 10p01 đến 15p ; lương bổng từ 500p01 đến 700p.

**Hạng thứ 14 đóng 2p50 :**

Ruộng từ 6 sào đến 4 mẫu ; môn bài và thổ trạch dưới 10p ; lương bổng từ 121p đến 500p.

**Hạng 15 đóng 1p :**

Vô sản — Ruộng dưới 6 sào ; thợ công nhật ; lương dưới 120p.

### Bản đề nghị của ông Phạm-h-Chương

1.) Định rõ giới hạn hạng vô sản đóng 0p50 :

Ruộng dưới một mẫu ; môn bài và thổ trạch dưới 3p ; lương dưới 120p.

2.) Hạng đóng 1p.

Ruộng từ 1 mẫu đến 4 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 3p01 đến 6p ; lương từ 120p01 đến 240p.

3.) Hạng đóng 2p50 :

Ruộng từ 4 mẫu đến 10 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 6p01 đến 12p ; lương từ 240p01 đến 500p.

4.) Hạng đóng 5p :

Ruộng từ 10 đến 15 mẫu ; môn bài và thổ trạch từ 10p01 đến 20p ; lương từ 501p đến 800p.

(Xem tiếp trang 20)

Hoàng Đạo

# Câu chuyện hằng tuần...

**C**ON BẢO VẤN MUỐN BÙNG LÊN ở trời Tây.

Hitler và Henlein làm già và làm hăng quá, chẳng chịu nhường một bước nào khiến cụ già Chamberlain, phải thân hành sang Đức, đến một tình lý nhỏ để gặp mặt ông thủ tướng áo nâu. Tưởng gặp mặt để mắng vào mặt, ai ngờ gặp mặt để điều đình, nghĩa là để xin đừng ra khuyến Tiệp nhường cho Đức ít đất.

Vấn biết đất ấy có một số đông dân Đức. Nhưng ở Thụy sĩ cũng có một phần ba dân Đức. Rồi Đức lại đòi Thụy sĩ phải «trả lại» nước Đại Đức những đất có dân Đức thì sao? Và, nói đồ xuống sống xuống biển, phần đông dân tỉnh Alsace của nước Pháp chúng ta, hình như cũng là dân Đức đấy mà!

Được đảng chân lùn đảng đầu chúng ta nên sợ đều đó, nhất khi chúng ta lại thấy kẻ đã được đảng chân ấy khờ lẩn, mà hung hăng quá.

Các báo bên Âu châu nói nếu được Ý thực bụng với mình thì Hitler đã thôn tính Tiệp ngay từ hôm 20 tháng năm. Nhưng Hitler vẫn hiểu biết Ý phân trác. Hồi 1914 Ý bỏ Đức theo Anh, Pháp, cái gương vẫn chưa mờ, Hitler sợ vào mà sợ sệt.

Ý quả thực muốn chơi cái lối bán phiếu như người ta bán cái phiếu sau cung cho ông Bông hồi tranh viện trưởng Bắc kỳ vừa rồi. Cái phiếu của Mussolini nghiêng về bên nào thì bên ấy thắng. Vì thế anh chàng muốn lợi dụng. Độc tài đi với Dân chủ, "hi đã sao? Ông Lô, ông Bình đảng viên đảng Xã-hội chẳng đi phò ông Bông Bảo-hoàng đấy ư? Lớn nhỏ cũng vậy, bao giờ cũng có hạng phân trác vì tư lợi.

Nhưng Ý hòng lợi gì?

Lợi nhiều lắm. Về phe với Anh, Pháp thì Ý trông vào môn tiền cho

vay của Anh và Mỹ. Ngã sang cánh Đức, Ý hy vọng quyền lợi ở Địa Trung hải. Hai đảng lợi cùng lo bắng nhau, nên Ý còn lưỡng lự. Ý còn lưỡng lự thì chiến tranh còn chưa thể bùng lên được.

Sao Ý không chơi cái lối ba rọi của một vài ông nghị ta, ngoài mặt trung thành với đảng Xã hội, với Mặt trận Dân chủ, nhưng kỳ thực vẫn ăn tiền phân đảng, phân dân như thường. Chẳng hạn một mặt cứ tuyên bố trung thành với Đức, một mặt cứ bí mật vay Anh đăm nghìn triệu. Để hệ Đức có lỗi thì trở đầu liền.

Mới biết Ý còn vụng tình hơn mấy ông nghị Xã hội ở Bắc Kỳ ta. Hay ông thấy nước bạc to quá nên còn trùn tay chưa dám quả quyết?

Như thế lại càng kềm các ông nghị ta. Vì trong sòng bạc chợ phiên Nghĩa Dũng nhiều ông nghị đã quả quyết nường hết số tiền bán là phiếu.

Tiền phi nghĩa giữ làm gì? Nường đi là phải lằm. Cũng là một cách làm phúc cho dân nghèo.

Mà nếu có ông nào may mắn phát được vài vạn thì để danh sang năm đem ra tranh nghị trường, vì tiền được bạc cũng là tiền phi nghĩa, giữ làm gì? Ra tranh nghị trường cũng là một cách làm phúc cho... những ông nghị... không nghèo.

Rồi những ông nghị... không nghèo ấy lại đem nường vào sòng chợ phiên sang năm.

Thực là một cái vòng luẩn quẩn.

**Khái Hưng**

SẺ ĐẢNG  
**MỘT PHÓNG SỰ**  
về  
**PHỤ NỮ CẦN LAO**  
của TRỌNG LANG

## UN IMPOT SUR LE MAQUILLAGE DES LÈVRES !

Il est question, dit-on, en Amérique. L'idée est curieuse, mais quels en seront les résultats pratiques? Comment faire le contrôle? Sur quoi se baseront les contrôleurs? Embrasseront-ils les femmes pour se rendre compte? Ce serait une profession qui ne manquerait pas de candidats. En tout cas, ils seront bien perplexes quand ils « contrôleront » une élégante employant le rouge « GUITARE » — tenace et sans traces — qui, comme ont le sait, ne maquille pas, mais donne aux lèvres une fraîcheur juvénile et naturelle qui tient et ne déteint pas au baiser. Succès garantis. Le rouge « GUITARE » existe en 8 nuances et en 6 nou-elles teintes. Beauté 1938. En vente partout, le tube : 2p.58, 1p.20 et 0p.65. Tube d'essai pour un mois : 0p.30.

AGENT EXCLUSIF  
COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre — HANOI

**ĐÁ CÓ BÁN**

# Hanoi lằm than

của TRỌNG LANG  
một cuốn

0355

## Việc tuần lễ

**Viện Dân Biểu Bắc-kỳ làm việc** — Viện đã y hệt các khoản về ngân sách của Chính phủ năm 1939: thuế thân tăng 20, 24%, thuế thổ trạch các thành thị tăng gần 100%, thuế môn bài tăng 9, 54%.

Thuế thân năm 1939 sửa đổi lại như sau: đặt thêm sáu hạng: 80p, 105p, 125p, 150p, 200p, và 250p, (cộng là 13 hạng — trước 7 hạng) hạng 14p, tăng thêm 1p, (15p), hạng 24p, tăng thêm 1p, (25p), hạng 35p, tăng thêm 5p, (40p), hạng 50p, tăng thêm 5p, (55p), còn các hạng dưới, 7p, 2p.50 và 1p, không thay đổi.

**Hạng nhất đóng 250p**: Các điền chủ có từ 300 mẫu điền thổ trở lên, các nghiệp chủ ở tỉnh thành đóng từ 400p.



thuế thổ trạch, các nhà buôn đóng 400p. thuế môn bài, các viên chức lương bổng đồng niên trên 6000p.

**Hạng nhì đóng 200p**: Có từ 225 đến 300 mẫu điền thổ, đóng từ 320p đến 400p. thuế trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 5400p01 đến 6000p.

**Hạng ba đóng 150p**: Có từ 165 đến 225 mẫu điền thổ, đóng từ 250p đến 320p. thuế trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 4600p. đến 5400p.

**Hạng tư đóng 125p**: Có từ 125 đến 165 mẫu, đóng 200p, đóng từ 250p. thuế trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 4000p. đến 4600p.

**Hạng năm đóng 105p**: Có từ 95 đến 125 mẫu, đóng từ 150p. đến 200p. thuế trạch và môn bài, các công chức lương bổng từ 3400p. đến 4000p.

**Hạng sáu đóng 80p**: Có từ 70 đến 95 mẫu, đóng từ 100p. đến 150p. thuế trạch hay môn bài, các công chức lương từ 2800p. đến 3400p.

**Hạng bảy đóng 55p**: Có từ 50 đến 70 mẫu, đóng 75p. đến 100p. thuế trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 2200p. đến 2800p.

**Hạng tám đóng 40p**: Có từ 30 đến 50 mẫu, đóng từ 55p. đến 75p. thuế trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 1700p. đến 2200p.

**Hạng chín đóng 25p**: Có từ 15 đến 30 mẫu, đóng từ 30p. đến 55p. thuế trạch hay môn bài, các công chức lương bổng từ 1200p. đến 1700p.

**Hạng mười đóng 15p**: Có từ 10 đến 15 mẫu, đóng từ 20p. đến 30p.

thuế trạch hay môn bài, các công chức ăn lương từ 600p. đến 1200p.

**Hạng mười một đóng 7p**: Có từ 4 đến 10 mẫu, đóng từ 10p. đến 20p. thuế trạch hay môn bài, các công chức ăn lương từ 500p. đến 800p.

**Hạng mười hai đóng 2p.50**: Có dưới 4 mẫu, đóng dưới 10p. thuế trạch hay môn bài, các công chức ăn từ 120p. đến 150p.

**Hạng mười ba đóng 1p**: Các nhà vô sản, thợ thuyền ăn lương công nhật, các viên chức công tư ăn lương dưới 120p. một năm.

Viện năm nay lại nhắc lại những điều yêu cầu của viện năm ngoái: xin bỏ lớp Trưng đẳng năm thứ nhất, xin bỏ Học báo, xin bỏ lệ phí của những thể s an bằng S.H.P.V.

Muốn trừ nạn thiếu trường, Chính phủ đang nghiên cứu việc lập những lớp học nửa ngày như ở trong Nam-kỳ.

**Viện Dân biểu Trưng-kỳ làm việc** — Viện phủ quyết định dự án thuế thân của Chính phủ: xin bỏ lệ miễn thuế cho đơn Quý-hương là quê của Nguyễn-Trần và binh lính, xin bỏ cách tính thuế tỷ lệ cho các viên chức dựa vào những món phụ cấp, bác bản dự án tăng thuế điền thổ của Chính phủ.

**Tình hình Âu-châu** — Sau cuộc hội nghị ở Nuremberg của Hitler, dân Đức Sudètes gây ra nhiều biến động tinh và khiến khích ở Trệp khác, yêu cầu chính phủ Tiệp rút hết những quan chức Tiệp ở miền Sudètes để dân Sudètes được hoàn toàn tự trị. Chính phủ Prague hạ lệnh thiết quân luật tại các miền có dân Sudètes và đàn áp các cuộc bêu tinh. Dân Sudètes gửi tới hậu thư cho Chính phủ Tiệp yêu cầu bãi việc thiết quân luật, rút cảnh binh Tiệp đi và giao việc tuần phòng cho họ. Nhưng chính phủ Tiệp không chịu. Đức rục rịch kéo quân sang cau thiếp. Các nước Âu-châu đều dự bị sẵn sàng. Âu châu ở vào thời kỳ nghiêm trọng.

Muốn cứu vãn tình thế, thủ tướng Chamberlin nước Anh đã phải thân hành sang điều đình với Hitler rồi vội trở về Londres hồi ý kiến các vị tổng trưởng đề sang hội kiến với ông Hitler lần thứ hai. Cuộc hội kiến vừa qua còn giữ kín.

**Tin sau cùng.** — Ông Hitler đòi xáp nhập vào Đức miền dân Đức Sudètes ở Tiệp. và mở cuộc trưng cầu ý kiến ở đấy. Anh Pháp đã y những yêu sách trên và chuyển bản đề nghị cho chính phủ Tiệp. Song Tiệp bác bản đề nghị và đòi cử một ban trọng tài xét vấn đề Sudètes.

**Prague 17 Septemb.** — Chính phủ đã hạ lệnh truy tố ông Henlein, lãnh tụ dân Đức Sudètes, nghe đầu ông Henlein đã trốn sang Đức. Chính phủ đã giải tán đảng dân Sudètes. Người ta lo xảy ra chiến tranh trước khi cuộc điều đình kết liễu vì chính phủ đã dự bị sẵn sàng và một phái Tiệp nhất định muốn chiến. (xem tiếp trang 20)

## QUẦN ĐẢO PARACELS

TRONG vòng nửa tháng nay, người ta đồn ầm lên một câu chuyện kỳ khôi về quần đảo Paracels. Có người ra về thông tin ngộ ngàng rành mạch kể lại với đủ các chi tiết kỳ thú :

Ngày hôm ấy, tuần dương hạm Primauguet của Pháp đương khoan



khoai lượn đi lượn lại ở trước quần đảo thì bỗng ở đằng xa vụt lại vài chiếc tàu chiến Nhật Hư ! thế thì thôi. Hẳn lại muốn đánh trống qua cửa nhà sấm đây.

Y như rằng. Chiến hạm Nhật đến đờ trước quần đảo, làm le đờ bộ. Tức thì tuần dương hạm Primauguet quay lại, ra hiệu bảo tàu Nhật phải lui, không thì bắn. Ai cũng tưởng chiến hạm Nhật sẽ như lần trước, lủi trước công lý như cun cút trong ruộng lúa. Ngờ đâu nó lại đứng yên, rồi dần thành thế trận, rồi ra hiệu bảo chiếc Primauguet phải lui ngay, không thì bắn. Dường dằng một lúc, chiếc Primauguet lui.

Thế rồi chiến hạm Nhật cho người đổ bộ, chiếm lấy đảo, và đem 75 người lính khố xanh ở đây cho lên tàu, và đem trả chúng ta ở Tourane.

Người kể chuyện đến đây mỉm cười kết luận bằng một câu phong dao :

— Tránh voi chẳng xấu mặt nào.

Nhưng chúng tôi mong chánh phủ không để dãi đến nỗi coi Nhật như voi và sẽ cải chính đích xác về cái tin đồn vô lý ấy cho người ta biết rằng quần đảo Paracels vẫn còn là Hoàng-sa, Tây-sa chứ không phải đã hóa ra là Nhật-bản-sa.

## TỰ DO NGÓN LUẬN

AI một tin đồn nữa, nhưng chính phủ đã vội vàng cắt cánh nó rồi. Một tin đồn mèn mèn mong hi vọng về tự do ngôn luận :

Một hôm, bỗng được tin rằng từ nay trở đi được tự do ngôn luận rồi. Không phải xin phép nữa ; không có thể bắt đóng cửa được nữa. Ai nấy đều xúng xốt, kêu : không có lẽ.

Mà không có lẽ thực. Đó chỉ là một tin đồn nhằm Ông Mandel, Tổng trưởng bộ thuộc địa, bỏ đạo chỉ dụ 1898, thường gọi là chỉ dụ Doumer, bắt các báo chí ra ở Đông Dương phải xin phép. Nhưng đạo chỉ dụ ấy ngược với bộ luật 1881 về tự do báo chí, nên ở trong Nam

# NGU'O'I va VIEC

Kỳ — mà chỉ ở trong ấy thôi — đạo chỉ dụ ấy đã bị các tòa án cho là bất hợp pháp. Ông Mandel bỏ nó đi, chỉ làm một việc thừa.

Còn ở Trung, Bắc-kỳ, thì ta vẫn còn được cái hạnh phúc sống dưới chế độ chỉ dụ 1927, chỉ dụ Varenne. Được cái hạnh phúc ấy là vì ta thuộc về các xứ bảo hộ, mà ở các xứ bảo hộ thì đạo luật 1881 không áp dụng tới. Đó lại cái lợi sống trong chế độ bảo hộ. Các ông Phạm Quỳnh, Tiền Lãng, Phạm văn Ký và Trần bá Vinh hẳn sẽ vin vào đây để tuyên bố rằng chỉ có chế độ ấy là có thể làm nước Nam hóa ra nước Nam, và quan Annam hóa ra sung sướng Quan Annam sung sướng là được rồi, tự do ngôn luận mà làm gì ? Chỉ tổ làm cho dân trí thêm mờ mang và nước Nam mau tiến hóa mà thôi !

Kết luận : ở Nam kỳ có tự do ngôn luận, còn ở Trung, Bắc-kỳ thì không. Tại sao thế ? Không có thể bảo rằng vì Nam-kỳ là thuộc địa cho nên cần sung sướng hơn được. Sự phân tách ấy là một sự phi lý, không ai có thể bênh vực được. Dân trong Nam hay ngoài Bắc hay trong Trung cũng đều là dân Annam cũ, cùng một lịch sử, cùng một tiến hóa, sao lại có thể chỗ này tự do, chỗ kia bó buộc được !

Chúng tôi yêu cầu chính phủ bỏ sự phi lý ấy, và mong đợi ông Mandel ra một đạo chỉ dụ nữa hủy bỏ chỉ dụ Varenne — một chỉ dụ mà chính ông Varenne cũng coi là vô lý — đi cho rồi. Bỏ đi, đã không có hại, mà lại tăng thêm sự bền chặt của giấy lán ái của hai dân tộc Pháp Nam, và khiến cho dân



Annam lúc phải giữ bờ cõi với dân Pháp sẽ có cái cảm tưởng là bênh vực cho mình, cho sự tự do đáng yêu của mình.

## SÔNG BẠC NGHĨA - DỪNG

CHỢ PHIÊN Nghĩa dưng có một đặc sắc : là sông bạc, một sông bạc lớn, một sông bạc công khai. Ngoài ra, không có trò vui gì đáng kể.

Phiên một nổi cái sông bạc ấy chỉ là trò vui cho người đồ hồ. Đối với người đến chợ phiên mua vui, nó là một sự kỳ quái. Còn đối với con bạc, nó có những cái thú riêng. Cái thú được đường hoàng vào sát phạt nhau, lột áo nhau, làm cho nhau điêu đứng, khánh kiệt gia tài, làm cho vợ bỏ chồng, cho người

lượng thiên hóa ra bất thiện. Cái thú được nhà nước phái cảnh sát đến hộ vệ cho công việc hay ho ấy của họ : ở chỗ khác thì đã bị bắt, bị xích, bị dẫn ra tòa, bị tổng lao và bị phạt rồi. Nhưng đây, thì tha hồ, con hồ đã hóa ra con chiến, linh cảnh sát bỗng hóa ra ôn tồn, lễ phép, đứng canh cho mà đánh bạc.

Kết quả là sự mờ mờ của chủ thầu, chủ Wong-voc-Thinh Tiên hồ thủ được trong tám hôm có tới 8 vạn bạc, mà chỉ phải nộp thành phố có 1 vạn 4 ngàn đồng. Phương ngôn có câu : « Thứ nhất thả cá, thứ nhì gà bạc ». Nhưng câu phương ngôn ấy đã nói dối. Gà có tám hôm mà được lãi những 6 vạn 6 ngàn đồng thì người ta còn đi làm nghề khác làm gì nữa !

Nhưng số tiền lớn ấy, chủ khách



kia cũng không ăn một mình. Y còn phải chia các tay sinh nhai về nghề cờ bạc thầu lại từng bán sóc đĩa hay phán thán... Những tay ấy đem ô-tô đi mời các « mòng, két » mập và ngon về đánh bạc, nghĩa là đem gia tài biếu họ ăn. Những bọn này được một phần ba, độ chừng hai vạn, để mà ăn sung mặc sướng, phùng phi cho thỏa, còn chủ thầu thì ngồi không nhăm gọn bốn vạn đồng !

Trong khi ấy, bao nhiêu gia đình khổ đốn đến cùng cực, bao nhiêu người thất cơ lỡ vận và hóa ra bất thiện nữa. Thí dụ ông Phạm văn Ngo vi sông bạc ấy mà tiêu lam của một hội Tiết Kiệm ở Hà-nội hơn 2 ngàn đồng. Thí dụ như người đàn bà nào thua cay đã định cần lơ thì tự tử ngay ở trong sông. Nhưng trên biển nước mắt của những người thua cay, đã nở ra những nụ cười tinh quái của những tay gà bạc !

Đến đây, chúng tôi thấy một câu hỏi ở trên miệng mọi người :

— Lấy danh làm việc nghĩa, người ta có thể mờ sông được không ? Cái lợi đem tiền mở trường tiêu công nghệ cho dân nghèo ở bãi Nghĩa-dưng có thể bù vào cái hại của sự đánh bạc lớn lao công khai kia không ?

Ông Đốc-ly Hanoi chặc đưng mắt ngủ vì đương vấn lương tâm về câu hỏi ấy.

## MẤY CÂU HỎI THƠ NGÀY.

ÔNG Nguyễn Phương Đạm đàn biểu hạt Bắc-ninh, hôm nọ có đặt mấy câu hỏi khó khăn, may mà viên đại diện Chính-phủ quên không nghe thấy.

Mấy câu hỏi như thế này :

1) Tôi làm hương hội làng tôi, tháng nào số rượu nhà nước định cho làng tôi phải uống đều kê vào một cái bia vàng. Nếu làng tôi không tiêu thụ đủ số, — nghĩa là cứ mỗi xuất đình phải đủ một lít rượu — thì chúng tôi bị quan bán hạt tôi lên rẫy rã. Như vậy có phải là nhà nước đã gián tiếp bắt dân uống rượu không ?

2) Chính-phủ có định đặt thêm một cái độc quyền nữa về sợi ở Bắc-kỳ để đi theo với độc quyền muối, thuốc phiện hay không mà để cho có cái thăm trạng của các người cần sợi đến mua sợi một cách khổ sở ở hiệu Phúc Lợi ngoài bờ sông ?

3) Sở Công-chính, chương khoản 51, có một món tiền chi, gọi là tiền thưởng về tài nghệ (prime de technicité). Tôi hỏi nghĩa là gì thì ông đại diện chính-phủ trả lời rằng tiền ấy cũng như tiền phụ cấp supplement de fonction, nhưng tiền phụ cấp ấy cũng đã thấy biền cho sở Công-chính rồi. Vậy tiền thưởng về tài nghệ kia để làm gì ?

Ông Đạm ngây thơ quá : ông đã định làm đủ bốn phạm nghị viên của ông.

Nhưng viên đại diện chính phủ đã lơ đãng không trả lời, thì tôi xin trả lời thay, không lấy một tí ơn nào.

Về việc bắt dân uống rượu, thì Chính-phủ cả quyết là không có. Việc đó là việc riêng của các ông huyện. Còn nếu ông huyện đã được lệnh của ông công sứ, thì đó lại là việc riêng của các ông công sứ, cứ như thế mãi. Các tổng lý có quyền « nhất định không theo », ông huyện có quả cũng mặc. Ông ấy sẽ chịu đành mua cả ngàn ấy rượu mà uống vậy. Nhưng tổng lý cần phải là người không sợ mất chiếc chiếu trên mới được : đó mới là việc công.

Về vấn đề sợi, thì Chính-phủ cũng đành chịu. Vì Nhà máy sợi rất có thể lực mà việc bán sợi thì tùy nhà máy ấy mà thôi.

Còn cái prime de technicité, thì ý kiến của ông cũng khá đấy. Nhà nước sẽ thế lòng ông mà cấp cho ông tham nào thảo công văn giới một cái « prime de Rédaction » và ông nào đánh máy giỏi một cái « prime de dactylographie ». Và sẽ tăng thuế lên để có tiền dùng vào việc khẩn cấp ấy, ông đừng lo.

Hoàng Đạo

## AI CÓ NHÀ MUỐN BÁN ?

Cần mua nhiều nhà ở Huế, Tourane và Hanoi, nhỏ, lớn cũng được nhưng kiều mới. viết thư thương lượng cho Mme Docteur Lê-dinh - Quy, médecin des EWT à Vinh-Túc, Cao-Bằng - Tonkin.

# CHỢ' PHIÊN NGHĨA-DỪNG

**T**RONG mấy hôm, vấn đề trên bàn giấy nhà báo cái thiếp mời «thường trực», nghĩa là mời luôn luôn đến góp mặt ở chợ phiên mà không phải trả tiền vào cửa. Anh em trong tòa soạn người nọ nhường người kia cái hân hạnh ấy, nhưng không ai dám nhận, mặc dầu câu « vào cửa không mất tiền » rất có vẻ cám dỗ con người ta. Vì, sự thực, mình có thể đỡ được một hào vào cửa chợ phiên và ba hào vào cửa sòng bạc để được tự do mất dăm mười đồng thò lò, một hai trăm sóc đĩa hay phan thân, chưa biết chừng.

Nhưng chẳng lẽ báo số tôi lại không có bài tường thuật chợ phiên Nghĩa-Dừng? Tôi đành liều đi.

Và muốn cần thận, tôi để vì tiền ở nhà.

Qua công, tôi vào một cái sân rộng thưa thớt vài trăm người. Một bên là nhà trường, một bên là nhà hội. Ở giữa là một cái mô xây bằng đá hồng. « Mô Nghĩa Dừng » chừng để chôn những người thua bạc. Vậy thì dù có thua bạc mà chết cũng danh giá chán! Tôi nghĩ thế.

Nhưng lại gần xem thì, than ôi! đó là một tấm bia kỷ niệm.

Và tôi lầm bầm đọc :

« Trăm năm bia đá thì mòn,  
« Nghìn năm bia miệng hãy còn tro tro ».

Vì nghìn năm sau dân Hà-nội sẽ còn ca tụng công đức chợ phiên Nghĩa-dừng và cái sòng bạc công khai của nó. Lúc đó chắc cái bia kỷ niệm xây bằng xi-măng giả đá hoa đã mòn rồi, đã đổ nát rồi.

Tôi vào trong nhà hội. Nhà hội hầu rộng tuếch cả người lẫn đồ đạc.

Một cái nhà táng để trên bàn, một cái nhà táng « văn-minh », « mô-đec » nữa, vì nó hình dung một tiệm khiêu vũ với từng cặp một ôm nhau nhảy.

Sương nhé! Thua bạc có tự từ thì đã có sẵn sàng nhà táng. Rồi xuống âm phủ sẽ có tiệm khiêu vũ người ta đem theo xuống với một đoàn vũ nữ. Còn thiếu gì nữa? Đánh bạc xong lại nhảy, nhảy xong

lại đánh bạc. Các khoái khác thì cố nhiên đã có sẵn ở trong sòng bạc và tiệm khiêu vũ.

Đứng ở góc nhà một bọn hình nhân. Rõ chu đáo quá! Ban tổ chức chợ phiên nghĩ cả đến lập đàn cho người chết, và đổi hình nhân thế mạng cho những con bạc chết hụt (Thi dụ cái lưới tự tử mà không chết) : thần Đô bác sẽ không bắt mình đi linh nữa.

Tiếng ồn ào ở ngoài sân lối tôi ra. Tôi mang máng nghe họ bàn nhau về võ. Một người trong bọn tổ chức lớn tiếng hỏi :

— Ông bang trưởng đâu ?  
— Việc gì mà quan trọng thế, gọi đến ông bang trưởng ?

Tôi hỏi một người tây lai ngồi ở trước một bàn thò lò. Người ấy không trả lời tôi, chỉ nói bằng quơ cho hết thảy ai muốn nghe thì nghe :

— Địch thế nào rồi hân ta. Hân ta ở Lạng-son về đây! Đến những người nặng gần trăm tạ hân ta cũng nâng dễ dàng như nâng...

Người tây lai không tìm được vật

Tôi đang cố tìm đề xem mặt người anh hùng Lạng-son thì đã nghe tiếng người tây lai kêu :

— Đây! Hân ta đây.  
Tôi nhìn lên võ đài : Hân ta là một người Tàu đứng tuổi, thân thể trung bình, tay chân nhỏ nhắn, duy có cái bụng là nở nang một cách thái quá, mà cái áo đan mỏng mặc xát da càng làm bành trướng, eo rết thêm lên.

Khẩu theo liền « hân ta » lên võ đài, một võ sĩ Annam hơi lùn, nhưng thân thể đen dũi to lớn, bắp nổi bần, và rắn cứng.

Nhưng hai người nhảy lên võ đài để nói chuyện chứ không phải để đánh nhau : Họ nói chuyện chán rồi lại đến lượt hai người khác. Một người là ông bang trưởng, cố nhiên người Tàu, và một người Annam chừng là giáo sư của võ sĩ trẻ tuổi.

Kết quả của hai cuộc nói chuyện là bốn chai nước chanh do ban tổ chức thể, và bốn bài quyền của hai võ sĩ Tàu và Ta : Họ chỉ múa suông.

— Rồi họ sẽ đánh nhau chứ ! Người đứng xem hỏi nhau.

— Chắc thế!  
Nhưng họ không đánh nhau. Họ chỉ múa võ. Khán giả la ó :

— Tả lơ! Tả mau đi!  
Một người trong ban tổ chức đứng lên võ đài nói xuống :

— Tả cái gì mà tả ?  
— Nhưng sao ban này hai người thách nhau ?

— Thách nhau nhưng không đánh nhau nữa cũng được mà!  
Rồi ông ta tuôn ra một tràng tiếng Tàu bá láp

Rời chỗ đánh võ, tôi vào chỗ đánh bạc. Nhưng tôi cửa sòng tôi giờ giấy mời ra thì người gác sòng trả lời gọn gàng :

— Hôm nay thu các, muốn vào phải trả tiền.

Thành thử tôi không muốn vào vì không muốn mất ba hào vào cửa.

Ghé mắt nhòm qua khe phen nữa, tôi thấy hàng trăm người chia ra từng tốp ngồi trong từng chuồng Tất cả Nghĩa-dừng đấy.



**DIỄN THUYẾT TRƯỚC MÂY VÔ-TUYẾN-ĐIỆN**  
DIỄN GIA — Thưa các ngài vì bận một việc « cần kíp », mười phút nữa tôi mới có thể diễn thuyết được.

## Cùng báo TIÊU THUYẾT THỨ NĂM và ông LÊ CƯỜNG

Ông Lê Cường.  
Ông đăng lên báo và cả lên bia báo của ông rằng người ta đã « lát vào mặt » ông Thế Lữ.  
Đó là một điều bịa đặt đê hèn. Nhưng dù đó là một điều có thực chẳng nữa, nó cũng chẳng làm danh giá gì cho ông và cho tờ báo của ông, để đến nỗi ông phải nêu một hàng chữ lớn lên bia báo.

Xin ông nên tự trọng — điều đó ông cho là không cần, tùy ý. Nhưng ông nên trọng nghề làm báo mà ông cố lên lời vào.

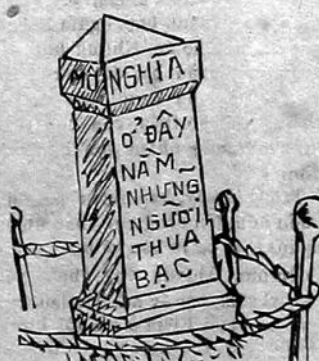
Hay ông cho việc ông đã làm là một khốe cạnh nhà nghề để kiếm thêm độc giả ?

Nếu vậy, chúng tôi đủ hiểu ông là người thế nào.

N. N.

Cái đình của chợ phiên Nghĩa-dừng đấy.  
Cái đình đóng vào mắt dân Hà thành.

Nhị Linh



để tỉ dụ nên câu chuyện đến đó bị ngừng.  
Trong khi ấy thì người đi xem vòng chặt lấy một cái đài cao bằng gỗ, ý chừng là võ đài, chung quanh vây giầy thừng, phía sau có bức vải trắng và rộng, như cái màn ảnh chớp bóng.



Lần thứ nhất xuất hiện có khi.  
Chemisette đẹp :  
**CHEMISETTE ESTIVALE**  
Le Tricot de 1938  
Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo :  
Manufacture CỤ GIOANH  
68-70, Rue des Eventaills, Hanoi  
Maison fondée en 1910

Đúng 7 giờ sáng ngày thứ bảy MỖI TUẦN, KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG CÓ BẢN **THANH GƯƠNG BẠCH-NGỌC** truyện dài trình thám, nghĩa hiệp của **PHƯƠNG-TRÍ** mở đầu loạt truyện ra đúng kỳ của nhà xuất bản MAILINH, Hanoi - Số 1, giá 1 xu  
Thế là từ nay không còn một ai phải phân tâm truyện ra thất thương chậm chễ nữa!  
7 giờ sáng, thứ bảy, 24 Septembre 1938 đã có bản số 1. **THANH GƯƠNG BẠCH-NGỌC**, giá đặc biệt 1 xu

đời của hai vợ chồng cứ thế mà lặng lẽ qua.

Nhưng đây là những ngày sung sướng.

Nửa vừa nhìn cảnh đồng lúa non vừa nhớ tiếc cái đời đã qua khổ cực nhưng còn ấm no ấm. Và buồn rầu nghĩ đến hiện tại. Nửa thấy lòng se lại khi nhìn thấy ở bên đường những ruộng đầy cát già. Bác vừa nghĩ đến nạn lụt xảy ra ba tháng trước. Trong đầu bác như còn vang tiếng trống bộ đề, đều, đều, hồi hộp như tiếng tim đập của một sinh vật; tâm hồn bác còn bàng hoàng như cảm thấy hết nỗi kinh khủng của dân quê khi nghe tiếng nước réo từ xa lại. Cái đêm hôm ấy, mưa rầm, gió lạnh, tưởng không bao giờ nửa quên được. Còn những ngày hôm sau là những ngày vui vẻ. Nước

mênh mông lấp lánh dưới ánh nắng. Nửa thấy trong lòng vui vẻ trước sự thay đổi mãnh liệt ấy, quên đi rằng sắp sửa đến sự đối cực, cứ mãi miết bơi thuyền và câu cá. Mười ngày sau, bao nhiêu nỗi vui đã chìm xuống dưới nước, để chỗ lại cho sự đối. Hai vợ chồng lội suốt ngày để kiếm miếng ăn, nhưng lụt lội thế này còn có ai thuê mướn nữa. Những ngày nhện dơi dần dần liên tiếp nhau không dứt... Những hình ảnh buồn rầu của kỷ niệm luôn luôn ám ảnh trí nghĩ của hai vợ chồng. Một chiếc xe ô tô vụt qua, nhanh và êm. Nửa giật mình, tránh ra một bên. Bác thoáng trông thấy trong xe những màu lông lầy và chọi nghĩ đến những người sang trọng ở tỉnh thành, sống một đời mà bác tưởng là êm đềm sung sướng không biết thế nào. Bác không thêm thương hay ghen tị, bác chỉ thấy hy vọng ủa vào trong lòng. Những người sang trọng ấy sẽ là ân nhân của bác, sẽ hiểu tình cảnh của bác và tìm việc cho bác làm. Hai vợ chồng sẽ được no ấm, những ngày mệt là đi vì đời rết sẽ không bao giờ trở lại nữa. Hà-nội, đối với bác, không còn có vẻ xa lạ: thành phố ấy bỗng trở nên thân mật, âu yếm... Đến lúc trong ánh chiều nhạt, bác trông thấy những



chăm sóc ấm áp của dây đèn điện xa, như hứa hẹn những ngày vui vẻ không ngừng. Nửa khoan khoái quên cả mệt nhọc của một ngày đường.

Hai vợ chồng đến Hanoi thì trời vừa tối. Bảy giờ mới thấy mệt. Mệt và đói. Nửa rùng mình như muốn lên một cơn sốt. Nhưng bác không lo sợ gì nữa, bác cảm thấy trong lòng vững vàng như lâu đã tới bến. Ngày mai, ngày kia bác sẽ quên hết những nỗi cơ cực cũ, để sống một đời mới, đầy đủ, no ấm. Mặc dầu đói, mệt, bác sung sướng ngả lưng trên manh chiếu, dưới gấm cầu lông cái, nhìn sao lấp lánh trên trời như những ngọn đèn của một thành phố xa xôi nào.

Sáng hôm sau, bác muốn dậy thật sớm để đi tìm việc, nhưng bác thấy đầu nặng và rức, chân tay mỏi và nóng hăm hấp. Lúc ấy, bác nửa gãi đã thức giấc, ngồi bó gối nhìn mấy chiếc bướm in hình lơ mơ lên chân trời trắng sương. Thấy chồng dậy, bác quay lại:

— Anh đã tỉnh đấy à? Đem qua, nói mẹ luôn mồm.

Nửa buồn rầu đáp:

— Tôi hơi sốt.

Bác Nửa gãi chép miệng, không có một lời than thở. Bác cho là

cái vận hạn phải như thế; bao nhiêu những sự khổ khổ dồn dập đến, là đã tiền định cả rồi, kêu ca cũng vô ích. Bác đành để chồng nằm đấy, còn một mình bác đi kiếm việc hay đi xin được miếng cơm ăn đỡ đói lòng.

Mãi đến trưa, nửa mới thấy vợ về, đem một nắm xôi nhỏ với một ít vỏ khoai. Bác nghe vợ kể lại những nỗi khó khăn ở dọc đường, và thấy thấm thía dần vào tâm hồn nỗi lo sợ bàng hoàng.

— Anh cứ nằm đấy để tôi cố đi buổi chiều hôm nay xem sao.

Nửa nằm đợi, chán nản. Thời giờ đi rất chậm. Mấy giờ rồi, nửa không biết nữa. Hình như bác nằm liệt ở đấy đã lâu lắm từ đời kiếp nào. Bỗng có tiếng ồn ào ở sau đê. Bác giật mình. Bác vừa trông thấy vợ lật tời chạy lại, mặt nhợt nhạt trong ánh chiều. Gần đến bên nửa thì cái gói bác gái nắm trong tay tuột rơi xuống đất. Bác gái vội vàng cúi xuống nhặt. Nhưng ngay lúc đó, một người cảnh sát chạy đến. Bác Nửa gái sợ hãi, kêu thất thanh, nhưng chưa kịp chạy đã bị bắt rồi. Một câu nói bần, một câu chữ rủa:

— Ngươi này thì ông cho một tù.

Bác Nửa gái nức nở van xin nửa cũng cố lê dậy, tìm những lời tha thiết. Nhưng nét mặt của

người cảnh sát vẫn thản nhiên:

— Thôi đi lên bốp, allez!

— Bầm, nó rơi xuống đất thì con nhặt, chứ con có lấy của ai đâu. Chúng con đói quá rồi, ông thương cho.

Người cảnh sát cau mặt, gạt một câu rồi kéo người đàn bà đi. Nửa nắm áo vợ kéo lại, thì bị một gậy vào đầu, choáng óc:

— Có bỏ ra không, ông đánh chết bây giờ!

Nửa đau điếng người đi, ôm đầu nhìn vợ bị kéo dần vào bóng tối. Trong lòng bác, sự phẫn nộ đã lên đến cực điểm. Bác nghẹn ngào nhìn ánh đèn điện bắt đầu sáng như một kẻ thù. Bao nhiêu nỗi bần học, tức tối nổi dậy trong tâm hồn, làm mất nửa sáng lên như mắt con thú dữ: một chiếc bánh rơi nhặt lên để ăn trong lúc đói mà bị bắt, rồi bị tù tội, bác coi như một sự bất công ghê gớm. Trước mặt bác, hiện ra cảnh nhà tù, hồi hăm, khổ sở đến cực điểm...

Bỗng nửa thấy rùng rợn. Những cơn lạnh theo nhau lướt trên da bác. Mệt mỏi, bác nằm vật xuống đất. Mắt bác hoa lên, bụng đói như cào ruột. Bác thấy náo nức như muốn khóc, nhưng không khóc lên được. Trên trời xanh, sao vẫn lấp lánh như ánh sáng của thế giới tươi đẹp. Đến nửa đêm, nửa lên cơn mê sáng rồi chết.

Ngày hôm sau, trong các hàng ngày người ta thấy đăng trong mục việc vật một tin ngắn:

— Sáng hôm nay, sở cảnh sát tìm thấy xác một người nhà quê, không có căn cước gì cả. Không có vết tích gì khả nghi, nên đã cho đem xuống nhà xác.

Đó là bài điều văn khố Nửa. Còn việc bác Nửa gái ăn cắp bánh, không ai nói đến cả, vì những việc như thế xảy ra hàng ngày...

Hoàng Đạo

CHEMISSETTE  
PULL'OVER  
MAILLOT

CÉCÉ

Les tricots CÉCÉ se elassent toujours premiers  
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tél. 528

5 et 7, Rue Negrel  
(Place Negrel)  
HANOI

Pharmacie TIN  
THAM HOANG TIN  
Pharmacie de 1ère classe  
Thuốc m b 1 giá hạ mở cửa buổi trưa

Ngày hôm sau, trong các hàng ngày người ta thấy đăng trong mục việc vật một tin ngắn:  
— Sáng hôm nay, sở cảnh sát tìm thấy xác một người nhà quê, không có căn cước gì cả. Không có vết tích gì khả nghi, nên đã cho đem xuống nhà xác.  
Đó là bài điều văn khố Nửa. Còn việc bác Nửa gái ăn cắp bánh, không ai nói đến cả, vì những việc như thế xảy ra hàng ngày...

# Đường trường

Bản đàn dưới đây của nhạc sĩ Trần-ngọc-Quang đặt tờ tháng 8 năm 1934, đóng dấu trong một vở kịch của Hội kịch Bắc-kỳ ở nhà hát tây Hà - nội hai hôm 7 và 8 Décembre, 1934.

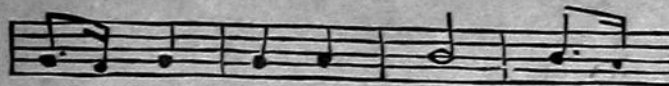
Bài hát của  
P. V. XUNG

Bản đàn của  
T. N. QUANG

Moderato



Nào đi lên đi! ta tiến lên đi!



Tuy đường dài, nào lo chi : Ta đồng



tâm tiến luôn trên đường trường, Ta cùng nhau



cùng yêu thương... Nào đi lên đi, ta cố



đi lên! Tuy đường dài, lòng ta kiên :



Trên đường chông gai, chí ta còn bền, Cố đi



luôn cho kỳ đến... Đường xa xam...  
Nào đi lên!



chí ta kiên !... Tuổi cười, chờ phiền, vui mà  
cố đi lên! Trên đường hát rền, khi nào



hát liền. Dù gian lao, quyết đi lên...  
có phiền. Đường tuy xa, chí ta kiên,



Ta cùng hát, cùng đi luôn lên ..  
Vui mà hát, đường xa ta quên...

## THƠ NGẮN

### Đi thuyền

Thuyền qua, mà nước cũng trôi ;  
Lại thêm mây bạc trên trời cũng bay ;  
Tôi đi trên chiếc thuyền này,  
Giòng mơ tơ tưởng cũng thay khác rồi .  
- Cái bay không đợi cái trôi ;  
Từ tôi phút trước, sang tôi phút này...

### Dư vang

Bình men còn thở hương vang  
Của hoa đá để thân vàng rơi bay ;  
Tơ đàn còn nhớ ngón tay  
Đêm xưa chảy máu trên giây mỏng mảnh :  
Cây im còn nhớ gió lành  
Đến lồng âm điệu trong cảnh sao trắng :  
- Người ta còn nhớ tôi chăng ?  
Tôi yêu tôi chỉ hay rằng tôi yêu.

XUÂN ĐIỀU

## THƠ' DU'ÔNG

Thu giang tống khách Khôi sao sáng, khói sương thương chết  
người,  
TÂN - ĐÀ

Thu hồng thù đệ quả,  
Ai viễn chiếu tịch vân.  
Thị nhất cô chu khách,  
Thử địa diệp ly quần.  
Mông mông nhuận y vũ,  
Mịch mịch mạo phạm rân  
Bất tủy Tâm-dương lửa,  
Yến ba sấu sát nhân.

BẠCH-CỬ-DỊ

### Đại mai tân nữ tặng chư kỹ

Loan bông vì mấn, bố vì cân,  
Hiếu đẹp hàn-sơn tự phụ lân.

Nhất chủng Tiên-đường giang bạn nữ  
Trước hồng kỳ mã thị hà-nhân

BẠCH-CỬ-DỊ

### THƠ' DỊCH

#### Sông thu tiễn khách

Nhân thu lần-lượt bay qua,  
Thâm thương tiếng vượn hóm đã lại mai.

Ngày nay một chiếc thuyền ai,  
Nước non này cũng chia - phối cách đàn

Mưa dầm vật áo như chan,  
Buồn đi, man - mác mây ngàn đón ngang,  
Chẳng say chén rượu Tâm-dương (1)

### THƠ' DỊCH

#### Thay gái bán củi, đưa cho các kỹ nữ

Đầu bù khăn vải chàm tai,  
Trèo non gách củi sương mai lạnh-lung.

Tiên-đường cùng gái bên sông,  
Mà đầu yên ngựa, quần hồng là ai.

TÂN-ĐÀ

(1) Hai chữ Tâm-dương, nên xem với chữ Tâm - Dương trong bài Ty-bà-hành, cũng là lời thơ của tác-giả.

## Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...  
Mua buồn, mua lễ,  
Nên đến hiệu dệt

### PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI  
Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.  
Nhiều kiểu rất thanh nhã.  
Giá hạ hơn các nơi.



Ơi xin viết thơ về lấy giá.



# LU'U BÌNH DU'ONG LỄ

KHÁI-HƯNG thuật

(Tiếp theo và hết)

CẢNH THỨ NĂM

Tiền

Áo tiên tay nhuộm màu Vương-Mẫu  
Hương tục còn nồng lửa Hậu-Lang.  
ĐỖ GIANG

**L**ƯU xuống ngựa, trao vội giấy cương cho tên theo hầu, rồi một mình hấp tấp, rào bước đi vào sân, đến nỗi quên cả giữ vệ mặt trang nghiêm và cử chỉ đĩnh đạc, quên cả rằng mình là một vị tân khoa mang mũ áo của triều đình: vì chàng vừa đỗ Giải nguyên kỳ thi Công sĩ.

Chàng chỉ đề tâm đến một điều: gặp mặt Châu-Long.

Trong sân một cảnh tượng lạ lùng hiện ra, khiến Lưu kinh dị, ngáy người đứng ngẩn m: dưới cái mái rạp lợp cát, cổ bàn bày la liệt. Hương trầm ngào ngạt trong làn không khí yên lặng hoàn toàn. Lưu mơ màng nghĩ ngợi đến những truyện thần tiên, những truyện Liễu Trai đầy yêu quái.

Tâm hồn bàng hoàng, Lưu cất tiếng gọi:

— Châu Long!

Tức thì tiếng đàn sáo cất lên, một khúc nhạc huyền ảo, như gần như xa, mơ hồ như nghe trong giấc mộng. Chàng đứng tự hỏi xem mình mê hay tỉnh, thì từ trong nhà đã tiến ra sân bốn kỹ nữ vừa múa vừa hát, điệu bộ nhịp nhàng, giọng ca trầm bổng.

— Cái gì thế này?

Lưu thì thào tự hỏi, rồi sủa tay ra hiệu bảo im.

— Phu nhân đâu?

Bọn kỹ nữ cúi đầu làm lễ:

— Kính mừng quan tân khoa.

— Nhưng phu nhân đâu?

— Bẩm, không có phu nhân nào ở cái nhà này cả.

Câu trả lời vẫn vợ của bọn kỹ nữ làm cho Lưu càng thêm kinh ngạc, và càng tin chắc rằng Châu-Long là một tiên nữ có tiền duyên với chàng ở trên thiên đình, nên nay trời sai xuống hạ giới để cùng chàng kết nghĩa châu trần. Chàng lo lắng, buồn rầu nghĩ tiếp: « Hay nàng là con hồ tinh chui dưới tu ở miền sông Hát, theo giúp ta công thành danh toại để mong nhờ về việc thiện



ấy mà chóng được thành quả phúc lên làm kiếp người?»

Dẫu sao, dẫu nàng là tiên hay là yêu, thì sau một hồi lâu mắt công tìm kiếm, Lưu vẫn cảm thấy tâm hồn mình tan nát, nhất khi bước chân vào trong khuê phòng, chàng nhận thấy mọi vật đều y nguyên như cũ. Chàng nhắc chiếc lược sương ngậm nghĩa mấy sợi tóc tơ còn vướng vào kẽ răng: mùi thơm mát phảng phất làm ngáy ngất lòng nhớ thương. Chiếc gương đá trắc, nước thủy đã phai, lờ mờ phản chiếu hình chàng mà chàng mơ màng tưởng bóng người thiếu phụ.

Và nước mắt chàng lặng lẽ trào ra.

Nhưng lòng phiền muộn của người yêu tạm người đề nhường chỗ cho lòng tự cao tự đại của kẻ đắc thắng, khi, một lát sau, khắp dân làng từ ông tiên chỉ đến bọn bạch đình lũ lượt kéo nhau đến chúc tụng. Cổ bàn đã sẵn sàng. Một tiệc mừng bắt đầu âm ỹ trong tiếng vui cười, trong tiếng trống, tiếng sênh, tiếng đàn, tiếng hát.

Trong khi ấy thì Châu-Long cùng thị tỷ đương leo đèo trên con đường về huyện... Nàng đã sửa soạn cỗ bàn, xếp đặt công việc, cho mãi tới lúc nghe thấy tiếng trống rước xa xa mới bỏ ra đi.

Lòng nàng thần nhiên, bình tĩnh, không hề rạo rục nhớ lại những ngày khổ sở, những đêm chần chọc nằm lên vách với một ván nhân niên thiếu, mắt sáng như gương, giọng ngâm thơ nhịp nhàng như lời ca, sang sảng như tiếng chuông tiếng khánh. Nàng chỉ còn rõ một cảm tưởng vui thích, một cảm giác sung sướng: tiết vẫn giữ được sạch, giá vẫn giữ được trong, danh dự vẫn giữ được toàn vẹn. Nàng sẽ không chút thẹn thùng ngượng ngập khi trình bày lại mọi việc với đức lang quân.

Tiệc tan. Khách khứa về. Trời cuối thu hiu hắt. Lưu cảm thấy buồn thảm mênh mông mà giờ héc may trong buổi chiều vàng ủa đã trôi vào lòng chàng.

Tựa án sách nơi phòng vắng, Lưu cố sống lại giấc mộng qua. Gần ba năm... Tuy riêng chầu riêng chiếu, tuy không dẫu gói tay áp, nhưng nghĩa vợ chồng chẳng vì thế mà kém phần khăng khít. Đời tương lai chưa chơn biết bao hi vọng! Và cũng vì muốn báo đáp thâm tình mà chàng gắng công đèn sách, mà chàng cam chịu sống ba năm ròng xa sự ái ân.

Ái ngờ đâu, nay...

Bất giác Lưu bùng mặt khóc rưng rức như trẻ con, ông tay áo găm ứa dầm nước mắt.

Đêm hôm ấy, Lưu rạo rục không sao yên giấc. Mỗi lần chàng thiu thiu ngủ, lại chiêm bao gặp Châu-Long. Về sau, chàng ngồi dậy, đặt thêm bấc, khêu to ngọn đèn, ngồi đợi.

Chàng đợi Châu-Long trở về. Vì chàng vừa chợt nhớ đến cái cốt cách thần tiên và nghĩ đến cái đời huyền bí của Châu-Long, một thiên nhan sắc tuyệt vời hiện ra để sống với mình trong ba năm, sống một đời suông tĩnh, rồi chờ khi mình công thành danh toại, vọt biển đi không thể nào trong nhân gian lại có một người lạ lùng như thế... Quyết là tiên... Không có thì cũng là yêu tinh.

Và chàng khẩn thãm: « Châu-Long em hối! anh đương chờ em, em về mau, em hiện về mau, chẳng ruột gan anh khổ héo vì

**Clinique**  
du Docteur  
**Vũ ngọc Huỳnh**  
Lauréat de la Faculté  
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÉS  
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU  
Đỡ đẻ và chữa các  
bệnh đàn bà, trẻ con  
GIẤY NƠI SỐ 622

# THU'ONG THU'OC

## NHỮNG MÓN ĂN LẪN LỘN

Nhiều thức ăn dùng lẫn lộn với nhau sinh ra đầy bụng, khó tiêu và hư hại ruột non. Vậy chúng ta nên biết cách tránh những thức đó để tìm một món ăn thích hợp cho thân thể và vệ sinh.

**Chúng ta không nên:** 1) Trong một bữa cơm, ăn các thức quả tươi với thịt, với trứng và các chất mỡ màng (ví thế nên chúng ta chỉ dùng hoa quả lúc lồng không, lúc lót dạ buổi sáng, hoặc thỉnh thoảng, buổi chiều ăn một bữa toàn hoa quả).

2) Không nên ăn quả có chất chua (fruits acides) với sữa và các thức đường ngọt.

3) Không nên ăn quả với các thức rau sống.

4) Không nên ăn sữa, đường với trứng.

**Chúng ta nên:** 1) Ăn các món « súp » với rau.

2) Ăn rau với các loài ngũ cốc (ngô, đậu, kê v.v..)

3) Ăn rau với sữa...

**Nên nhớ:** 1) Sau bữa tiệc xong không nên tráng miệng bằng hoa quả tươi.

2) Đang khi ăn không nên uống súp làm loãng các chất toan của bộ máy tiêu hóa.

3) Đồ uống tốt nhất là nước lọc sạch chưa nấu chín.

(Vie et Santé)  
Cố Bảo Văn dịch

## LÀM CÁCH NÀO ĐỀ TRỪ CHỨNG KÉM NGỦ ?

Có hai cách: khi nằm lần chưa ngủ được, phải trở dậy ăn một chiếc biscuit hay một thức ăn nhẹ khác. Kết quả thường rất chóng. Hoặc những khăn mặt vào nước lạnh, vắt đi rồi áp vào gáy.

(D. I.)

## LÀM CÁCH NÀO ĐỀ LẤY BỤI Ở MÁT RA ?

Những nhà chữa mắt Hòa-lan khuyên ta cho một ít dầu olive vào mí mắt, bụi sẽ theo dầu trôi ra, không có nguy hiểm gì hết.

(D. I.)

# LƯ'OM LẮT

## Thành phố quần vợt

**O'** WIMBLEDON (Anh) mỗi năm người ta phải từ chối gần 7 triệu quan tiền vào hội quần vợt. Mỗi ngày có tới 16000 người xin vào hội.

Sân quần chính ở đây có lẽ là cái sân đất nhất hoàn hảo. Sân ấy to sủa quanh năm bằng một giá rất đắt, khi bắt đầu tranh những giải quần vợt, trông như một chiếc thảm lớn màu ngọc bích. Chung quanh có thể chứa được 10 000 người xem. Khi có những cuộc tranh đấu trong khắp các sân ở Wimbledon thì số người xem ước được 25 000.

Chiếc quần vợt chiếm được ở trên những cái sân danh tiếng ấy có giá hơn bất cứ ở một cuộc tranh đấu nào khác. Trong mười trong cuộc chơi, có năm mươi người bồi chuyên về việc ấy nhất bóng bỏ vào bao. (D. I.)

## Số hạt máu đỏ (globules rouges) chết trong một giây

**T**RONG một số tạp chí *Revue des Progrès Thérapeutiques* (Những sự tiến bộ của cách chữa bệnh) mới đây, người ta có thấy đáng kết quả những thí nghiệm chỉ con số vĩ đại những hạt máu đỏ chết trong một giây trong mình người ta. Thực ra đó không phải là một việc tìm tòi mới mẻ, song những cái tính đáng chú ý ấy của bác sĩ Bécard, chúng tôi không biết và chúng tôi tưởng nên thuật ra đây để các bạn rõ. Các bạn sẽ thấy những con số lớn lao không phải chỉ riêng có ở trong giới thiên văn.

Muốn hiểu rõ những số sau đây, ta nên nhớ rằng bình thường một phân tây khối máu chứa năm triệu hạt máu đỏ; từ bảy đến tám lít máu trong cơ thể ta chứa 25 triệu hạt máu đỏ, nếu mang tải ra sẽ phủ kín chừng 2000 thước vuông.

Mỗi một hạt máu đỏ được chừng 6 tuần lễ, vậy bảy triệu hạt máu đỏ chết mỗi giây, và để giữ luôn luôn cho đúng mực, một số bằng ngàn ấy hạt phải sinh ra trong cơ quan sinh sản máu.

7 triệu một giây, thế mà chúng ta không biết gì hết, cơ thể ta làm việc

« một mình » như thế trong khi chúng ta hút một thuốc lá hay chúng ta mơ mộng.

Chúng ta thực là một bộ máy hết sức rắc rối và hết sức tinh xảo. (Guérir)

## Một nghệ thuật mới

**M**ỘT nghệ sĩ Mỹ mới đây đã nghĩ được một cách truyền hình rất lạ lùng.

Nghệ sĩ lấy một quả trứng, đục lỗ hai đầu rồi lấy hết lòng trứng ra.

Trước mặt để một cái ảnh mẫu.

Trước hết có những toc thực để làm một bộ tóc giả rất giống. Nghệ sĩ bôi côn vào đầu quả trứng, dính tóc vào từng tùm một, rồi từ từ trở nên bác thợ húi, nào kéo nào lược, ông cắt tóc rất cẩn thận.

Chỉ còn việc về mặt. Lẽ tất nhiên là làm việc này phải khéo và có tài, nhưng hai đức tính ấy các bạn đọc thường có.

Vậy mới các bạn đừng tay vào việc. Chúng tôi rất vui lòng được biết kết quả những sự gắng công của các bạn. (Robinson)

## Một cái « mộng » trở nên một việc « phát minh »

**T**ỚI ĐÂY nhà viết truyện trẻ tuổi Eueenne Tamé chỉ kiếm được đủ sống bằng cách viết tiểu thuyết và những truyện thần tiên cho thanh niên. Một hôm, thiếu ý truyện, ông đặt ra điều thuốc lá vô hình trong một truyện của ông.

Nhưng ý nghĩ ấy luôn luôn ám ảnh ông đến nỗi ông định thực hành điều mà ông đã tưởng tượng ra rất dễ dàng. Dù không nghiệm thuốc lá, ông thường đã được nghe các y sĩ và những người nghiên cứu phân tử về giấy thuốc lá, rất có hại cho phổi và cuống họng. Vì thế từ việc no đến việc kia, ông không đạt được cái mộng: điều thuốc lá vô hình, nhưng đã tìm được rằng người ta có thể lấy ở thuốc lá ra một chất cũng trong như giấy bóng và có đủ các đức tính của giấy thuốc lá.

Ngày nay ông Etienne Tamé đã thực hành được việc phát minh trên: điều thuốc lá không có giấy, nhưng cái ống trong suốt kia đã làm bằng một chất lấy ở thuốc lá ra.



— Quan bác không biết tôi là một người rất yêu nước ...  
— Nhất là nước chanh nước cam về mùa này !

Nước Mỹ đã thực dụng việc phát minh của nhà văn sĩ, và hiện nay ông đã đáp tàu sang Mỹ.... để làm giàu. (Va)

## Vì trùng ở... cái hôn

**N**HỮNG nhà thông thái Mỹ mới đây đã làm một cuộc thí nghiệm rất đáng chú ý. Ông lựa chọn mười cô bán hàng trẻ đẹp và khỏe mạnh. Mỗi cô đều đi bít tất tay cao-su, cầm một chiếc đĩa đã cho vào máy hấp và cùng hôn lên đĩa một cái; những đĩa ấy đưa ngay vào phòng thí nghiệm. Người ta đã nhận ra rằng mỗi cái hôn sinh ra từ hai mươi đến một trăm năm mươi ngàn vi trùng; hai ngày sau những vi trùng ấy nhân gấp lên cứ mỗi hai mươi phút một thế hệ. Sắp mới, theo những nhà thông thái trên, ta chớ rất thích hợp cho sự nảy nở của vi trùng. (Marianne)

M. dịch

## CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỀN  
HOANG - NHƯ - TIẾP  
Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon loại

N. 827 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt dạng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies  
1 litre d dầu đốt dạng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies  
1 litre dầu đốt dạng 10 giờ



## PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỹ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHÔNG PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :  
KHÔNG BẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÂY ĐÈN :  
MUỐN ĐỐT BĂNG DẦU HÔI HAY DẦU SÁNG CỨNG ĐƯỢC :

thiệt là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô song, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdoephuong, Cholon  
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.

# THƯA TỬ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)



## XIV

**D**UA bức thư cho bà Ba xong, bốn người bàn khoản ngồi chờ tin tức, và họ nói chuyện phiếm để khỏi có vẻ mong đợi. Hai, ba lần Tinh đã liếc mắt và khẽ bắt hàm ra hiệu hỏi ý kiến chồng. Nhưng thấy Trình vẫn không hiểu, Tinh bấm chàng ra hiên để bàn xem có nên giữ em và em dâu ở lại ăn cơm chiều không. Trình bằng lòng ngay và mỉm cười gật luôn mấy cái để tỏ ý khen ngợi và cảm ơn. Rồi quay vào trong nhà, chàng vui mừng bảo Khoa:

— Mời chú thím chiều nay xơi cơm xoàng với chúng tôi nhé?

Khoa nhìn Chuyên. Chuyên bẽn lẽn ngập ngừng:

— Thôi... anh chị cho... khi khác.

Cử chỉ, ngôn ngữ của nàng chưa được tự nhiên, thái độ của nàng đối với anh chồng và chị dâu, nhất là chị dâu, chưa trở lại thẳng thắn và thành thực như trước kia. Những câu mỉa mai chưa chát của nàng, cũng như những lời bông gió độc địa của Tinh, nàng cố quên đi, nhưng vẫn luôn luôn như còn văng vẳng bên tai.

Có lẽ Trình và Khoa cũng nhận thấy chỗ khó khăn của hai người đàn bà nên cùng cố làm ra vui vẻ. Vì thế, vừa nghe vợ từ chối, Khoa vội cười, nói át ngay:

— Thưa anh chị, nhà tôi từ chối lấy lệ để được anh chị mời lần nữa rồi mới nhận lời đấy ạ.

Trình cười theo, giọng cười âm ỹ để che sự ngỡ ngàng:

— Vậy xin mời chú thím lần nữa, và lần nữa và lần nữa. Thôi chả còn từ chối vào đâu được nhé!

Chuyên không giữ nổi nghiêm

trang, cũng phải bật lên tiếng cười:

— Vâng thì chúng em xin nhận lời. Nhưng thế nào mai cũng mời anh chị sang xơi cơm sáng với chúng em.

Trình nhanh nhẩu:

— Xin vâng. Mời ăn thì ai nỡ từ chối bao giờ!

Tinh liền đứng dậy đi xuống bếp. Khoa quả quyết muốn làm lành, khẽ bảo vợ:

— Kia mình. Xuống giúp chị một tay.

Nhưng Chuyên lơ đãng ngồi nhìn ra sân, yên lặng không đáp. Giữa lúc ấy, bà lý Thuận bốt hoảng từ ngoài công chạy vào:

— Ông Hai, ông Ba có nhà không?

Trình lo lắng nhìn Khoa. Chuyên đứng dậy ngỡ ngác:

— Cái gì thế, bà lý?

Bà lý vừa thở vừa kể:

— Cụ đương... ngồi nói chuyện... vợ... tôi... bỗng rụng cụ... ngắt đi...

Chuyên cười mũi, lạnh lùng hỏi:

— Cụ nào thế?

— Cụ ấy mà!... Cụ ngắt đi.

Giọng Chuyên càng lạnh lùng hơn, hỗn xược nữa:

— Thế à? Ngỡ chuyện gì!

Ngượng vì cái cử chỉ kém lịch sự, kém nhân đạo của vợ đối với một người gặp nạn. Khoa giữ vẻ mặt thương xót, hỏi bà lý:

— Đầu đuôi câu chuyện ra sao?

Tinh nghe thấy ồn ào, từ dưới bếp chạy lên:

— Chuyện gì thế, bà lý?

Chuyên mỉm cười, liếc chị dâu:

— Người ta ngắt đi. Cái ngắt của người ta thì còn ai lạ?

Khoa khó chịu, đã hơi có giọng gắt:

— Thì mẹ bầy để bà lý kể cho biết đầu đuôi đã nào!

— Thì kể đi.

Tinh sốt ruột vội giục:

— Thế nào, bà lý?

— Ấy, cụ cho tìm tôi đến, cụ phàn nàn, rồi cụ khóc mãi... rồi cụ ngắt đi.

Chuyên quay đi để giấu cái mỉm cười, vì ngấm về mặt trang nghiêm của chồng, nàng đã hơi nhụt. Nhưng Tinh không giữ nổi vẻ vui mừng bài hước, ghé vào tai chồng thì thầm nói theo giọng tuồng:

— Phu nhân lai tinh! Ở phu nhân lai tinh!

Trình chau mày chặc lưỡi, rồi sợ bà lý Thuận nghe rõ lời vợ, chàng hỏi lảng một câu ngớ ngẩn:

— Có việc gì không?

Bà lý thúc giục:

— Xi mời hai ông hai bà đến ngay cho... Chứ một mình có Cục thì cô ấy chẳng biết xoay xử thuốc men ra sao.

Chuyên nguyệt dài một cái. Tinh đùa bỡn hỏi:

— Thế thằng San với cái Từ đi đâu cả?

Chuyên cũng tiếp luôn:

— Còn bà lý đấy ná!

Bà lý Thuận chẳng phải tay vừa, đối chọi lại liền:

— Thưa bà, nói con cháu trong nhà cơ, chứ tôi là người ngoài thì kể làm gì!

— Người ngoài, nhưng là đây tớ chân tay!

Trình cắt đứt hẳn câu chuyện:

— Chú Khoa với tôi thử sang xem sao đi!

Chuyên vội kêu:

— Giới ơi! còn sang làm gì? Khoa thì thăm bảo vợ:

— Cứ để chúng tôi sang xem có ta giờ những trò gì.

Rồi quay ra nói với anh:

— Đi, chúng ta đi sang.

Tinh nói:

— Cô sang thì cũng ăn mặc tử tế đã, chứ đừng đánh cái áo cánh cộc như thế kia mà người ta khinh cho.

Chuyên mỉm cười:

— Cô ngắt đi rồi còn biết gì mà khinh với trọng.

Bà lý thực thà:

— Bầm, bây giờ cụ tình rồi, cụ đương ngồi khóc... Có cả sự cụ cũng ở đấy.

Tinh bĩu môi:

— Cố nhiên là có sự cụ.

Quần áo chỉnh tề, Chuyên đòi được chồng thẳng áo phục nữa. — Trình và Khoa cũng bà lý Thuận ra đi. Chuyên không chống nổi lòng tò mò, thì thầm hỏi Tinh:

— Chị có đoán được vì việc gì không? Hay ta cũng thử sang xem đi?

Tinh trừ trừ suy nghĩ, rồi giọng liều:

— Ừ, cần gì! Ta cứ sang xem sao.

Thế là hai người cùng đi liền, dẫn bước để kịp chồng. Lũ con, Nam, Phiên, Đặc và Liên đương nô đùa ở sân, tưởng có chuyện gì vui ở bên « bà Hà-nội » — cái tên mà chúng đã đặt ra cho bà Ba, vì mẹ chúng cảm chúng gọi bà kia là bà. Chúng ồn ào bảo nhau:

— Cậu mẹ sang bên bà Hà-nội. Chúng mình cũng sang đi.

Chúng chạy ủa ra cổng. Chuyên quay lại sua về, nhưng chúng cố lần lút theo cho bằng được.

Vừa bước được mấy bậc thang gác, bọn Trình đã nghe thấy tiếng khóa ủa lên. Kể tiếp những lời kể lẽ dài giọng.

## ECOLE VIỆT NỮ

75, Jean Dupuis — Hanoi

Có đủ từ Cours Infantin đến  
Cours Supérieur, Complémentaire.

### CÓ

Lớp nữ công,

Lớp học tối

Pension de famille

— Bầm cụ, hai ông với hai bà đã sang đây ạ.

Bấy giờ bà Ba mới ngừng đầu lên, và giọng đầy nước mắt, làm như đáp lại câu chào của những người mới đến:

— Không dám, các anh các chị sang chơi đây à?

Bà cầm khăn tay, vừa lau mắt vừa gọi:

— Các ời! bảo lấy ghế mời anh chị ngồi đi, con.

Cúc ở bao lan vào thì Từ đã bày xong ở cạnh hai phía sắp một hàng bốn cái ghế mây có tay vịn. Bà Ba cười buồn nói:

— Mời hai anh hai chị ngồi chơi.

Rồi làm như chợt nhìn thấy lũ con của Trinh và Khoa:

— Cả các cháu cũng sang chơi... thắm bà đấy à? Có Cúc, mở hộp bích quy chia cho các cháu, nhé? Chuyện gat phật:

— Thôi ạ.

Rồi nàng quắc mắt nhìn lũ trẻ:

— Đã bảo ở nhà, thế mà cũng cứ theo sang. Có về ngay không?

Bà Ba đã niềm nở ngay được:

— Chị đừng mạt chúng nó. Các cháu ra đây với bà. Già trẻ vẫn

ra nhau.

Tinh quay đi giấu cái bĩu môi.

Nhà sư đứng dậy cáo từ, vì không thấy ai lượn ý tới mình.

Bà Ba vội đứng dậy theo:

— Ấy, mời cụ ngồi chơi xơi nước đã. Với lại tôi còn bịch cụ một câu chuyện riêng cơ mà.

Sư cụ lại lẳng lẳng ngồi xuống.

Mấy đứa trẻ được chia bánh đã xuống cả dưới sân.

Bà Ba dăm dăm nhìn khoảng

trời xanh qua ngọn cây trúc đào

trồng bên cửa sổ. Bỗng bà sụt sùi

khóc, và kể lể:

— Các anh các chị có thấu

tin cảnh cho tôi không?... Tôi

nghĩ mà tôi buồn quá... Tôi làm

bạn với thầy trong mười mấy

năm giờ... được một em Cúc...

Chừng không tìm ra ý gì để

nói, mà có lẽ cũng chưa biết rõ

mình định đưa câu chuyện đến

đâu, bà Ba lại nức nở.

Trinh hơi cầm động:

— Có điều gì, xin cô cứ nói

cho chúng tôi biết.

— Cục nhục lắm các anh, các chị ạ...

Bà quay sang phía nhà sư, nói tiếp:

— Cụ Giáp đây cũng như người trong nhà, tôi mới dám tỏ rõ câu chuyện nhà ở trước mặt cụ. Cụ biết đấy, quan lớn tôi thực phúc đức quá!

Không bỏ qua một dịp nào có thể lợi dụng được, nhà sư cúi đầu, lễ phép ngắt lời:

— Nam mô a di đà phật, bầm cụ lớn, giá cụ lớn ông Giới Phật đề thọ thêm độ vài năm nữa thì nhà chùa đã có cái cửa vông hậu củng thép vàng rồi. Bầm, cụ lớn ông sắp sửa cho khởi công thì

Khoai...

Sợ câu chuyện nhà chùa đi xa quá, bà Ba ngắt lời:

— Vàng, rất nên vào hậu. Còn gì bằng được các cụ cúng cho, tụng kinh niệm phật cho, để vong linh được siêu sinh tịnh độ. Tưởng ai ai cũng nên vào hậu, chứ chả cứ những người vô tự... Nhưng tôi đây, kể ra thì tôi có con gái cũng như con giai đấy, vì luật mới cho phép con gái được cúng giỗ cha mẹ, được giữ phần hương hỏa như con giai, nhưng thế nào rồi tôi cũng vào hậu.

Nhà sư vui mừng chấm câu:

— Dạ.

— Nhưng tôi nghĩ đến lúc sống

không ai hiểu Cúc oán bà về việc gì. Rồi bà tiếp sang chuyện khác ngay:

— Kể ra, thì tôi cũng chẳng cần phải xin một anh ăn thừa tự vì con quan lớn tôi, tôi cũng coi như con tôi cả...

Chuyện giản dị, yên lặng đưa mắt liếc Tinh.

— Nhưng, tôi đã nói, tôi muốn có một anh ở hẳn với tôi như con đẻ với mẹ thực ấy kia... Lay giới lay phật, tôi chỉ có một lòng thẳng thắn... Vì thế... (bà Ba nức lên) nhận được mấy chữ... của hai anh... tôi khổ sở... tôi đau đớn... tôi nức lên...

Và bà Ba lại nức lên. Hai mắt lim dim, bà ngã người về phía sau rồi nằm vật lên đống chăn bông bọc nhiều đồ cạp nhiều xanh. Nhà sư đứng dậy:

— Bầm cụ lớn, bầm cụ lớn...

Bà lý Thuận chạy vội lại, đỡ

bà Ba:

— Thưa hai bà, hai bà nâng cụ

một tí này!

Nhưng Tinh và Chuyện chỉ đứng nhìn. Sự cái ngắt của mình sẽ trở nên chói hải, bà Ba làm như cố gượng ngồi dậy, tựa lưng vào tường, rên khừ khừ, và một tay chống xuống sập, một tay vuốt ngực:

— Giờ ời, khổ sở thân tôi, sao tôi không chết quách đi để khỏi làm phiền biết bao người... Ới quan lớn ời, quan lớn có khôn thiêng thì chứng cho tôi được đi theo...

Lúc bấy giờ người nhà bưng nước chè tầu lên. Uống cạn chén nước nóng, bà Ba bỗng thấy tinh táo. Bà lại ôn tồn nói tiếp câu chuyện bỏ dở:

— Tôi vẫn tưởng các anh các chị ưng thuận rồi chỉ còn bàn với nhau xem ai nên nhận lời. Đến lúc tiếp được thư của hai anh, tôi mới ngã ngựa người ra...

Nhưng lần này bà Ba không ngã ngựa người ra nữa. Sự cụ bàn thêm một câu:

— Thôi, hai ông chả còn phải nghĩ ngợi gì, cụ lớn quý mến hai ông như vàng như ngọc, nên cụ lớn mới khẩn khoản ngỏ lời, chứ trong hàng cháu có thiếu người đâu, cụ lớn nuôi ai mà chẳng...  
Bà Ba cướp lời:

— Cháu thì nói làm gì! Với lại,

trước con rồi sau mới đến cháu, cụ ạ, nhân tâm ai chả thế, phải không, bịch cụ?

— Dạ. Bây giờ, thưa hai ông, thế này này: ông Hai thì thờ cụ lớn... bà đã quá cố... còn ông Ba thì ở... hầu cụ lớn... đây...

Tinh trừng trừng nhìn sư cụ:

— Thiết tưởng việc nhà chúng tôi, thì sư cụ biết thế nào, mà bàn.  
(Còn nữa)

Khái-Hưng



ngài tịch, thành thử cái cửa vông cứ để mộc mãi đến ngày nay.

Bà Ba quên cả buồn cả khóc, vội kêu:

— Thế à? Sao cụ không báo. Được rồi tôi xin dừng ra...

Nhà sư tưởng bà Ba hứa sẽ bỏ tiền ra, nhưng bà ta đã tiếp luôn:

— Tôi xin dừng ra quyền trong hội Phật Giao lang ta kể ít người nhiều để lấy tiền thép vàng cái cửa vông hậu củng.

Nhân tiện, nhà sư nhắc đến « việc hậu » mà nhà sư ngờ rằng bà Ba đã quên hẳn đi rồi:

— Bầm cụ lớn, cái cái cửa vông ở gian thờ hậu lâu ngày cũng đã cũ lắm, mà ngày xưa các cụ lại thép bạc chứ không thép vàng. Giá đủ tiền xin cụ lớn cho sửa sang luôn một thế.

Ngừng một giây, nhà sư lại nói:

— Bầm cụ lớn, các ông các bà vào hậu từ trước cúng vào nhà chúa cũng chưa được mấy. Có mỗi một bà Chiêu Tề cúng được hai mẫu ruộng là to nhất, thì nhà chùa lại dựng riêng một cái bia đề kỷ niệm công đức, còn ba hội

hơn đến lúc chết, cụ ạ. Vẫn biết sống gửi thác về, nhưng mà cảnh già tro tọt thì khổ sở lắm, bịch cụ, vì thế mà...

Bà Ba lại ngừng, và nước mắt ở đầu ứa ra rất mau.

— Vì thế mà tôi muốn được một anh trong hai anh cháu... Bây giờ tôi già rồi, cụ ạ... Tôi muốn có người để giao hết các công việc cho... Tiền của đấy, cơ nghiệp đấy, tôi chết thì tôi có mang đi được đâu... Cháu Cúc rồi nó đi theo chồng nó... Cái nghĩ con gái trong cây gì được... Nó về nhà người ta, nó khuôn của về làm giàu cho nhà người ta...

Như chợt nhớ ra, bà Ba gọi:

— Các!

— Dạ!

Cúc ở bao lan đi vào.

— Con xuống nhà chơi với các cháu, chẳng nhớ nó ra bờ ao mà xây chân thì khổ đấy.

— Vàng.

Cúc lẳng lẳng xuống thang gác.

Bà Ba hạ giọng:

— Con bé nó oán tôi lắm kia đấy...

Bà bỏ lửng câu, thành thử

**Đĩa hát**



**RCA VICTOR 1938**

mới thu thanh ở Hương-cảng đã sang tới nơi. Có đủ các điệu hát Bắc-kỳ. Nhiều đĩa hay đặc biệt, xưa nay chưa có

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu:

**DANG THI LIÊN**  
17, phố Hàng Trống—Hanoi

# Hạt sạn

## Thiên văn trong Kinh tế

Đời Nay số 2 (báo) trong mục «Xe lư»:

Rải rác đó đây, ta thấy ở một vài tỉnh, kỹ nghệ hưng thịnh đời chút nhưng cũng chỉ như ngôi sao hôm, lẻ tẻ và lù mờ.

Ngôi sao hôm thì tất là phải lẻ tẻ chứ đây đây sao được? Còn lù mờ thì nó chẳng lù mờ chút nào đâu!

## Nên hỏi lại thầy cai!

Cũng số báo ấy, trong bài «Tôi buồn thuốc phiện lậu»:

Hắn cắt đứt đầu dây xong thì...

Hai tiếng súng nổ.

— De l'assaut! Tiến...

— Feu! Bắn!

Oách-chà là! Hãy khoan!

Có phải câu tiếng Pháp của Đ. N. nghĩa là: Aoh De l'Assaut! (quý phái ghê!) tiến lên không? Còn như câu tiếng ta «Xông lên!» thì tiếng Pháp lại là: «A l'assaut!»

## Bắc kia đấy!

Đời Vu số 62, trong bài «Hòa bình đầu sợi chỉ»:

Một đường bon Nam dân đoạn tuyệt cuộc thương thuyết cùng chính phủ Prague, một đường...

Đến Sudètes là người vùng núi Sudètes ở vào biên giới Đức Tiệp phía tây-bắc nước Tiệp kia đấy.

Muốn tìm Nam và Bắc-dân (Sudistes et Nordistes) thì mời tác giả sang Mỹ, và trở lại thời chiến tranh hủy tạc mãi nò.

## Cái gì vậy?

V.B. số 627, trong mục «Việc Tiệp-khắc...»:

Tại miền Tây, chiến lũy của Đức rất vững vàng, không binh lực nào phá nổi.

Cho hai đứa bé Ngọ và Mùi mỗi đứa một tát. bọn này sợ bỏ chạy, còn Thị Huệ đương tìm quốc, rồi đi mất.

Sao đang chuyện quốc tế, chiến lũy nước Đức, mà lại hóa cho hai đứa bé mỗi đứa một tát bần tung cả quốc đi thế?

Rõ thật là đầu gà mà dit vịt!

## Văn viết «vãng mạng»

Cũng số báo ấy, trong bài «Kể mét Nghĩa-dũng hay là Hội bốp!!!»

Vãng những thú vui khác, các câu măng sữa vào đây vội anh vãng té ra một trò về hay đáo để.

Nhưng viết vào như thế thì gọi là «em vãng mạng!»

## Đền Trời... được soi xét

Văn số báo ấy, trong bài «Vu áo mạng ở Thanh Hóa»:

Tối hôm ấy ông mở cuộc đo thám, vào khoảng 8 giờ tối ông được chút tia sáng...

Vậy ai đã vác đèn cho ông, nên 8 giờ tối ông được chút tia sáng ấy?

## Tài nhớ

T. T. T. Bày số 221 trong truyện «Sóng lúa reo».

... Hạnh đi về sân sóc mãi đã thuộc lòng từng khóm cỏ, từng mầu khác nhau của mỗi hồn sỏi, từng vàng đất mỡ màng...

Bên những hòn sỏi, những vàng đất mỡ màng ấy hẳn phải bóng nhoáng hẳn lên? Nhưng Hạnh thuộc lòng được từng vàng đất, thì tài thực đấy vì đến bãi phân trâu kia, mưa mãi cũng phải hóa bùn cơ mà?

## Thứ mấy?

Cũng trong số ấy, truyện «Một người rơi xuống hố»:

Người khách đi đường thứ nhất là một con chó cắn đầu đi theo một ông to lớn, lại đi theo cả một cái bót xi gà đồ sộ.

Cái ông khách ấy của tác giả đã đi theo một ông to lớn, lại đi theo cả một bót xi gà đồ sộ thì phải là người khách đi đường thứ ba hay ít ra thứ nhì chứ?

## Lời chợ phiên?

V. B. số 628, trong bài «Thời cục Âu châu»:

Tại khu vườn Bách-thú ở Viên-ne, ngày đêm đang sửa soạn thành một trường học lớn. Tại nhiều nơi, có những cuộc tập trận theo các ý nghĩa «đánh nước Tiệp».

Đang tập trận mà lại sửa soạn mở sòng bạc? Hẳn ở trong ấy cũng có sòng đĩa và pháo táo như ở Nghĩa Dũng và tổ tôm điểm như ở Khai tri-tiến-đức?

HÀN ĐÀI SẠN



L. T. — Ông ngồi phải đường, dẫm vào có mà tù một gông!

# VUI CƯỜI

Của N. B. Høy

## An là con lừa

CON (ngồi học) — Àn là con lừa, an là con lừa, an là con lừa, an là...

ÔNG AN — Là thằng bố mày đấy! cứ thốc mãi ra, ông lại xé tan sách ra bây giờ!

## Hôn rồi

A — Cô đảm kia đẹp, cái đẹp mê hồn, nếu được hôn một cái chết cũng đáng đời, B ạ.

B — Thế mà tao đã hôn chón rồi đấy.

A — Nói khoác! Mày hôn bao giờ?

B — À, đã lâu rồi, từ ngày mẹ tao còn ấm giữa nó để chiều chiều đi chơi mát với mẹ nó.

## Đốt (có thực)

Giờ toán pháp, thầy giáo hỏi trò Ba:

— Hai lần hai là mấy?

LÝ TOÉT (đứng ngoài lăm lăm):  
— Đốt thế cũng đòi đi dạy học; có hai lần hai là mấy cũng phải hỏi học trò.

## Chưa bị như thế bao giờ

A — Thằng C. chỉ vì lính kiêu ngạo, đi xe đạp bỏ cả hai tay mà hôm nọ bị xe điện kẹp chết.

B — Kiêu ngạo lắm cho chết! cứ đi xe đạp như tôi thì làm gì đến nỗi như thế.

A — Chắc không đến nỗi như thế?

B — Chắc lắm. Tôi xin lấy danh dự thế với anh: từ khi tôi biết đi xe đạp đến giờ, chưa một lần nào tôi bị như thế.

Của N. T. Khoa

THẦY — Savon là gì, Tinh?  
TRÒ TINH — Thưa thầy, là xà phòng ạ.

THẦY — Thế café là gì?

TRÒ TINH — Thưa thầy là cà phê ạ.

THẦY — Khó lắm. Tôi hỏi anh câu này nữa nhé: visage là gì?

TRÒ TINH (cuống) — Thưa thầy là... là... cái gì da ạ.

LUNG (giọng dạy đời) — Tôi cho trên đời này chả có cái gì là lạ sốt cả, mà tôi dám chắc rằng không một việc gì có thể làm cho tôi ngạc nhiên được.

TUNG — Bác nói khó tin lắm.

LUNG — Bác không tin lời tôi nói à? Thế thì lạ thật!

Của H. Đức

## Sở

Lý trưởng và phó lý bằng mặt chứ không bằng lòng. Hai người chỉ chực số nhau từng miếng. Vì bố lý trưởng chết đuối, nên phó lý đến chơi lần nào cũng khen:

— Gớm, cái ao của quan bác nước trong quá, mát quá. Giá làm xong rồi chết cũng thỏa đời.

## Ễ hàng

BẠN — Sao độ này ông ễ hàng thế thế?

ÔNG LẠNG — Khờ quá ông ạ, người ta biết tôi có người em làm hàng săng.

## Người da vàng

THẦY — Anh hài kè thì dụ tậu vài giống người da vàng.

TRÒ — Thưa thầy người xứ... Nghệ...

Của Tinh Như

## Gián trước

CHỦ NHÀ (đang viết thư ngừng lên). — Nhỏ! Sao thư chưa viết xong mà này lại gián kín cả phòng bị ỉa thế?

NHỎ — Bẩm con gián trước để đến lúc bỏ thư vào khỏi phải gián.

## Xem bói

Ngọc vừa cãi nhau với vợ xong. Hắn đến một ông thầy bói.

T. B. — Ông gán tám mà về. Mọi việc sẽ tha xếp xong xuôi.

Ngọc về không thấy vợ đâu, thấy trên bàn có mảnh giấy với hàng chữ: «Vinh biệt, không bao giờ tôi còn trở lại». Ngọc lăm lăm:

— Ông thầy bói nói thế mà đúng.

## Nước tiếng đồn!!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia truyền thần-dược nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liêu-thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0,45
- 2: NGÃ-NƯỚC CON-CHIM : 0,25
- 3: HẠN-LY CON-CHIM : 0,15
- 4: NHIỆT-LY CON-CHIM : 0,15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM : 0,15
- 6: GIÍNH-KHÍ CON-CHIM : 0,04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-NY VÀ CAO-MÊN, LAO CÓ ĐẠI-LY VŨ-ĐÌNH-TÂN 178<sup>ph</sup> - Lachtray - Hảiphong

# HÀNG BIA VĂN MIÊU

**O** KIA bạn ở Hà-nội mà không biết trong Văn Miếu, có hai hàng bia, khắc tên các vị khoa giáp ngày trước ?

Hai hàng bia ấy làm bằng đá thật cứng : mỗi tấm bia đứng trên một con rùa bằng đá thật bền. Bấy giờ là biểu hiệu con rùa là sự đi chậm sự trôi đi, sự ngu độn nữa kia. Nhưng - hồi ôi tang thương ! - thuở trước người ta cho con rùa là biểu hiệu sự sống lâu dài dục. Những tấm bia danh dự kia chẳng phải để bền vững đời đời là gì ; người ta đã dựng chúng lên trên mu rùa, để ý rằng các nhân vật tên khắc vào bia sẽ được lưu danh thiên cổ, nói như bây giờ ta nói sẽ « bất tử », sẽ sống lâu như rùa.

Những nét khắc sâu, cổ bùa vào đá, đó là phương danh qui tính của chư vị Thái - Học - Sinh, của những bậc đỗ đạt rất cao, văn tài rất giỏi, về vang cho nước nhà thuở xưa. Thế mà bạn không biết đến ? Hai hàng bia, cần đổi như cái mũ cánh chuồn, ngay thẳng như cái hốt, chững chạc như chiếc hĩa, trịnh trọng như ông quan, và vững vàng như đá, dựng lên đó cốt cho hậu thế ghi nhớ, thế mà bạn không nhớ, không ghi ? Người ở Hà-nội mà hờ hững như vậy, huống chi kẻ ở tận chót Cà-mau, thời ai còn biết ông Thái-học-sinh là cái quái gì ! Hồi ơi rêu, hồi ơi... cô, các người đã làm mục cả tên đẹp của bao nhiêu quan nghệ đời xưa !

Một chiều kia, tôi đã nhận bài học của hai hàng bia Văn Miếu. Tôi xin kể lại bài học ấy cùng mọi người, dù tôi không có bằng lớn, không đỗ bằng cao cho tiếng nước tôi.

Thái-học-sinh nghĩa là gì ? Nghĩa là những cậu học sinh giỏi giang, ở trên cả các học sinh khác, những « người học trò tốt » vậy. Nghĩa là thuở Hán-học, các học sinh ấy khéo học thuộc lòng, khéo ăn cắp sách, khéo nấu nướng những món văn sách, kính nghĩa, nấu giả Đường, giả Tống cũng như người như người ta nấu giả cây, và gợn lên cho các quan trường thưởng thức. Các thái-học-sinh ấy đã làm việc rất hữu công cho thân mình họ, bởi cái hiệu nghiệm nhất là họ

đã làm việc không công cho tiếng nước Tàu.

Thời ấy, cũng như bây giờ, - và có lẽ bây giờ lại còn hơn, thời ấy - họ rành hiểu cái tinh thần sâu xa của những tiếng *chi, hồ, giả, giở*, như bây giờ ta rành thấu cái thuần lý của những tiếng *ơ, đơ*, không thêm học ý, họ chỉ cần học chữ, có khác gì chúng ta ! Cũng như chúng ta, người xưa đã chấp đầu nó vào đuôi kia, rút ở sách này mấy câu, giết ở quyển này một đoạn, nhặt của cụ ấy một khúc, ăn may ông nó vài giò, rồi vênh vào ngâm nga những áng văn tuyệt tác, nó là cái môn áo và của đức ăn xin !

Nào có ra gì bác Nguyễn Du, nếu bất hạnh Nguyễn Du không đỗ đạt ! Thần đồng là cậu bé nào nhớ sách Tàu giỏi hơn mấy thu thanh đời nay ; và người nào viết văn Tàu mà giống hết người Tàu, là thiên tài đó ! - Cũng như bây giờ .

Cha ông ta xưa lại khờ đến nỗi tưởng bạc giả là bạc thật, tưởng con vet cũng là người. Có nhảm thế, mới dựng nổi hai hàng bia Văn Miếu, nêu danh những người giỏi chữ Hán, như vinh hạnh lớn cho non sông, kỷ niệm những nhân tài, nó chỉ là những nô lệ ! Chắc những người có tên nơi hai hàng bản danh dự đó, xưa kia đã chắc mồm nắm được hậu thế trông tay, và gặt gù làm thân những sách vở bằng chữ Tàu để sau này con cháu An-nam học. - Cũng như bây giờ .

Hai hàng bia Văn Miếu ! Tôi tự hỏi sao chúng ta mù, không thấy cái gương hiện hiện của lịch sử, sao chúng ta không nghe tất cả nĩa mai của cái mà chúng ta gọi là danh dự. Tôi buồn cười trông thấy sự ngây ngô của đời trước, tưởng rằng đầu ông nghệ là cổ đại công với văn học, với tổ quốc, với đại xây đại kỷ niệm. Cái dụng ý mỹ miều xưa, nay đã hỏng hết. Người Việt-nam đời nay đã bỏ số cái « công danh Tàu » đời trước ; và cái « công danh Tây » đời này, người Việt-nam đời sau sẽ để vào góc nào ? chắc sẽ có một Văn Miếu thứ hai, ghi tên những ông nghệ, ông thạc, và rêu tha hồ bám, cỏ tha hồ che .

Xuân Diệu

# SÔNG BẠC CÔNG KHAI

Ai chẳng biết trong quán Đồ Bặc  
 Đương hàng tư trong các hung thần,  
 Ma Vương sai xuống cõi trần,  
 Ra tay tàn hại xoay vần đỏ đen.  
 Làm khắp kẻ sang hèn nhục k'ở  
 Vì quá cơn, thất thổ vong gia.  
 Thế mà, đối với tình Hà  
 Hung thần Đồ Bặc hóa ra... Phúc thần.  
 Ông Đốc lý duy cần tiền đê  
 Mở mang trường kỹ nghệ thủ công  
 Tại thôn Nghĩa Dũng bờ sông ;  
 Nhưng hiểm thành phố quý không đủ tiền.  
 Ông bèn mở chợ phiên ngoài bãi.  
 Đủ trò về, vui hội là vui !  
 Vốn tay cai trị lỗi đời,  
 Ông thừa hiểu tính con người Việt-Nam,  
 Trời phú nết quá ham cờ bạc,  
 Thờ tưởng quán Đồ Bặc rất sùng.  
 Cho nên ông muốn chiêu lòng  
 Mở trong đám hội một sông công khai.  
 Bày đủ thứ quân bài, lá bạc,  
 Để người ta sát phạt lẫn nhau.  
 Khác nào đàn cá thấy câu,  
 Khắp nơi con bạc đầu đầu kéo về.  
 Nào những mặt nhà nghề bạc gạo,  
 Nào là tay thông thạo bạc chơi,  
 Lắm le những sự ăn người,  
 Vào sông đánh chác, coi trời bằng vung !  
 Cũng có hạng thầy thông, thầy phán,  
 Ví cộm tiền, lương tháng linh xong,  
 Phất phơ một tối trong sông,  
 Thăng lương nướng chực, mắt tog đi đời !  
 Về nhà vợ kêu trời, khóc đất,  
 Đức anh chường ngành mặt làm thình.  
 Mặc cho con mụ bố kinh,  
 Liệu đường vay mượn, sống quanh lần mò.  
 Cũng có bác lái bò, lái lợn,  
 Giấy bạc nhồi ruột tượng thẳng căng,  
 Vào sông, mấy tiếng bạc hằng,  
 Gặp cơn đen rập, vốn thẳng thiên đường !  
 Cũng có kẻ nghj trường len lỏi,  
 Cuộc bầu xong, nặng túi rang rinh,  
 Vào sông để phất một canh,  
 Chẳng may thua sạch sành sanh bản tiền.  
 Thánh đã dạy : của thiên trả địa,  
 Cái đồng tiền phi ngựa, than ôi,  
 Khi nào lại nuốt đợc trời,  
 Trời kia gần lắm, há trời xa đâu !  
 Cũng có kẻ nhà giàu, con một,  
 Cậy hòm cha, mượn tốt vài trăm,  
 Vào sông sóc đĩa lâm lâm,  
 Tưởng rằng vận tấy, phất rầm bảy nghìn.  
 Ngờ đâu tét, về im thín thít,  
 Nhưng khó lòng bưng bít giấu quanh.  
 Ông bỏ dù rồi tam bành,  
 Ý thầy qua trận lồi đình là xong !  
 Sông bạc ấy, mở trong nửa tháng,  
 Còn gây nhiều cảnh tượng xấu xa.  
 Có anh tan cửa nát nhà,  
 Có anh liều lĩnh đến sa vào tù.  
 Đưa nào đại tha hồ cho chết !  
 Vạn bạc hồ vào kết của chung.  
 Trẻ nghèo ngoài bãi bờ sông,  
 Mừng đi ! sẽ có trường công dạy nghề.  
 Rồi thành phố được né, thầy bở,  
 Hết túng tiền là mở chợ phiên.  
 Thả cho đánh bạc công nhiên,  
 Nhờ thầy Đồ Bặc xoay tiền của chung.  
 Tú xin phục tài ông Đốc lý  
 Khéo làm tiền giầu kẻ bản dân,  
 Và xin hồ lớn nhiều lần :  
 « Muốn năm ! Đồ Bặc phúc thần muôn năm ! »

TÚ MỜ

**Hồn nhân, tình duyên,  
của cái sự nghiệp,  
và tương lai**

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

**NGÔ - VI - THIẾT**

28 Bourrin - HANOI

Vì bạn, không liếp khách tại nhà



5.) **Hạng 10p :**  
 Khoảng từ 15 đến 25 mẫu : môn bài và thẻ trạch từ 20p01 đến 30p ; lương từ 801p đến 1200p.

6.) **Hạng 15p :**  
 Khoảng từ 25 mẫu đến 35 mẫu ; môn bài và thẻ trạch từ 30p01 đến 45p ; lương từ 1200p01 đến 1500p.

Các hạng khác theo bản dự án của chính phủ xin thêm :

Từ 500 đến 800 mẫu 260p ; từ 800 đến 1000 mẫu 300p ; nghìn mẫu trở lên 350p

Các lợi tức khác xin tương đối với số ruộng.

Xem qua hai bản đề nghị ấy, ai cũng công nhận rằng bản của ông Chương, đối với bản của ông Ý, hơn ở chỗ mong định rõ giới hạn của hạng vô sản, và bớt gánh thuế hơn cho những người nghèo và hạng trung lưu.

Nhưng, có một điều đáng để ý, là những bản đề nghị của chính phủ hay của nghị viện, định các hạng người chịu thuế, đều đặt lên những nền tảng phức tạp, bất định. Ta nên nhớ rằng đầu là ruộng đất môn bài hay tiền lương, thì đều là lợi tức dùng làm căn bản cho sự đánh thuế thân cả. Vậy thì điều tốt hơn hết, là đem nguyên tắc tỉ lệ hay hơn nữa, nguyên tắc lũy tiến dùng để tính số tiền thuế của mỗi hạng.

Một điều nữa, là những bản dự án ấy không nói đến sự miễn thuế. Những người tàn tật, những học sinh nghèo, những người già cả mà vô sản, những người ấy đáng lẽ không phải đóng thuế thân mới hợp lý.

Người ta sẽ bảo nếu làm như vậy, số tiền thu về sẽ hao hụt nhiều. Ngay đối với bản dự án ôn hòa, của ông Chương, Chính phủ cũng đã nói rằng nếu thực hành quỹ Bắc Kỳ sẽ có một lỗ hổng lớn.

Lỗ hổng ấy, Viện dân biểu đã hiến một phương pháp để lấp đi: là đánh thuế các công ty vô danh như nhà máy sợi, các công ty mô than, văn, vân... Lời đề-nghị ấy, dân chúng ai cũng tán thành hết thảy. Chính những người cầm đầu các công ty ấy là những nhà

# CẢI CÁCH THUẾ THÂN

(Tiếp theo trang ba)

dại tư bản đã nhờ sự cần lao của những người nghèo khổ mà hưởng số lợi tức khổng lồ ; như vậy, theo công lý thì bọn ấy phải đóng thuế nhiều hơn ai hết. Thế mà những nhà đại tư bản ấy không phải rơi một đồng xu thuế nhỏ ; còn những công ty lớn kinh doanh ở đây mà có hội sở bên Pháp lại chỉ đóng thuế cho bên Pháp ! Đó là những điều vô lý, những sự bất công mà Chính-phủ nào nghĩ đến việc ích chung, đến dân nghèo trong nước, phải là n cho tiêu diệt đi.

Chúng tôi lại xin hiến thêm một phương pháp nữa để cho công quỹ khỏi hao hụt : là định lại sự công bình về thuế thân của người Nam và người Âu. Không lý nào một ông Phán lại phải đóng thuế bằng một ông Phó sứ ! Không lý nào tăng thuế người Nam mà lại không tăng thuế của người Âu. Nếu bảo rằng nguyên nhân sự tăng thuế là ảnh hưởng của sự phá giá đồng franc, thì có lẽ đầu ảnh hưởng ấy chỉ có đối với người Annam !

Chúng tôi mong chính phủ cố đi tìm công lý ở chỗ ấy, ở chỗ mà chính phủ có lẽ vì nhiều việc nên đã lơ đãng mất.

Hoàng-Đạo

## BẢN QUYẾT NGHỊ VỀ VIỆC SỬA BỒI CÁC NGẠCH THUẾ THÂN

Viện dân biểu Bắc-kỳ đã tạm chuẩn y, bản dự án về thuế thân của chính phủ với những điều thay đổi trong hai bản đề nghị của các ông Phạm hữu Chương và Lê thành Ý và yêu cầu : **chính phủ dự định ngay việc đánh thuế các công ty vô danh như nhà máy sợi, các công ty mô than vân vân.**

Có các ông dân biểu sau này đã ký tên :

1. Bắc-sỹ Phạm hữu Chương, 2. Nguyễn văn Sỹ, 3. Nguyễn hữu Sơn, 4. Quận trọng Tiến, 5. Nguyễn văn Chính, 6. Bắc sỹ Vũ ngọc Anh, 7. Nguyễn văn Mẫn, 8.

Hoàng văn Liên, 9. Ng phương Đạm, 10. Lai Mão, 11. Vũ đình Hiền, 12. Đặng thế Tế, 13. Vũ khai Trí, 14. Trương bích Mai, 15. Dương đình Thạc, 16. Ng v. Lộ, 17. Thành x. Long, 18. Trần duy Phú, 19. Phùng tất Bắc, 20. An nhật Tiến, 21. Trịnh viết Thích, 22. Phan gia Hội, 23. Hà duy Hanh, 24. Ng hữu Như, 25. Ng quang Thi, 26. Hà v. Bình, 27. Đặng đình Ba, 28. Quách v. Sơn, 29. Vũ tá Mịch, 30. Ng trọng Cường, 31. Đỗ v. Huyền, 32. Phạm Tá, (theo ý ông Ý) 33. Hồ sỹ Đào, 34. Ng x. Ty, 35. Phạm v. Thuộc, 36. Vũ đình Khôi, 37. Đỗ như Tâm, 38. Ng v. Thanh, 39. Dương phương Dục, 40. Báo đức Quý, 41. Trần cao Đám, 42. Phạm Nghiên, 43. Ng v. Khôi, 44. Ng sỹ Giác, 45. Ng tử Bình, 46. Phạm v. Quế, 47. Phạm Chính, 48. Lương duyên Tông, 49. Ng v. Sang, 50. Ng hoàng Thu, 51. Ng v. Khâm, 52. Vương Mão, 53. Trần hồng Hạnh, 54. Phạm Tế, 55. Luật sư Ng huy Lai, 56. Ng v. Luận, 57. Hoàng lai Đình, 58. Phạm quang Vọng, 59. Mai thế Sen, 60. Nguyễn đình Tiếp, 61. Lê Thăng, 62. Đỗ lệnh Huy, 63. Phạm v. Tư, 64. Ng hữu Hàng, 65. Ng v. Hội, 66. Trần viết Hnh, 67. Ng duy Hy, 68. Bắc sỹ Nguyễn Bách, 69. Trần v. Đạt, 70. Mỹ Lâm, 71. Bùi vinh Liên, 72. Đỗ Thân, 73. Đỗ trọng Chiểu, 74. Ngạc v. Mai, 75. Trần phương Thê, 76. Phạm huy Lục, 77. Đỗ đan Tâm, 78. Ng bá Tung, 79. Phan tất Tạo, 80. Đỗ thúc Phách, 81. Ng đăng Nhung, 82. Đặng x. Phơn, 83. Đạm, 84. Ngô tiến Cảnh, 85. Dương tự Quán, 86. Đỗ đức Thọ, 87. Ng mạnh Hiền, 88. Lê thành Ý, 89. Trần trọng Kim, 90. Phạm hữu Khánh, 91. Vũ như Lâm, 92. Đặng hữu Oánh, 93. Trần v. Thi, 94. Vũ đức Diên.

Có 4 ban không biểu đồng tình, còn mấy bạn khác chúng tôi tiếc không gặp.

## Thuế thân

Bức thư dưới đây của Bắc-sỹ Phạm hữu Chương nghị viên viện Dân-biểu Bắc-kỳ khóa 1938

Hà-nội, le 19 Septembre 1938

Về vấn đề thuế thân, dân biểu niên khóa năm 1938 ai cũng biết nhiệm vụ khó khăn của mình. Với số dự thu trên sáu triệu, trở lại năm 1937 hơn 92 vạn đồng, Chính-phủ đã giao cho viện một bài toán đố mà không ai giải thích nổi đối với quyền hạn mình.

(Chỉ có cách đánh thuế các công ty vô danh, thu lời đồng niên hàng triệu mà chúng tôi đã đề nghị ngay từ buổi họp 13 Septembre).

Tối hôm 16 Septembre, trong trình của ông tiến thăm ủy viên chủ thuật lại nhờ bản trước của viện mà không kể luật ra sao, cố nhiên là viện không thể y lời báo cáo đó được. Cuộc bàn cãi lâu, đến lúc quyết nghị lại không đầu phiếu rõ ràng nên các báo hàng ngày thuật lại không được rành mạch. Muốn tránh sự nhầm lẫn can hệ đó, chúng tôi xin quý báo làm ơn đăng vào số lời bài quyết nghị mà đại đa số v.ện dân biểu đã chuẩn y, bản chính được hơn chín mươi vạn đồng viên ký lên, hiện chúng tôi giữ lại làm bằng. Chúng tôi sẽ chuyển đề lên quan Thống-sứ để ngài rõ thái độ của viện, thái độ đó chắc được đa số quốc dân tán thành. Chúng tôi lại chắc rằng quan Thủ-hiến Bắc-kỳ am hiểu rõ tình thế khổ nạn của dân nghèo, nhờ nào lại chẳng thể tất cho nguyện vọng của toàn thể dân chúng.

Kính thư

Bác-sỹ Phạm Hữu Chương

## Việc tuân lệ

(Tiếp theo trang 4)

Tình hình Trung-Nhật và Nga Mãn — Quân Nhật chia làm sáu đại đội do sáu ngà cùng tiến đánh Hán-khẩu rồi rượt — Quân Nga lại vừa tràn sang địa giới Mãn-châu, chính phủ Mãn cực lực phản kháng. — Vì tình hình An châu nghiêm trọng, nên Anh đã cho tập trung lực lượng hải quân ở Hương-cảng.

Nội các Xiêm từ chức — Toàn thể Nội các Xiêm đã từ chức hôm 11 Septembre để nhường chỗ cho phái quân nhân. Vì thời cực thế mới nghiêm trọng nên cuộc hội họp của nghị viện hoãn lại 90 ngày.

Cuộc xổ-số Đông-dương kỳ phát hành thứ ba ấn định là 80.000p và có 52 lô an ủi

Xổ làm 4 kỳ tại Hanoi theo những ngày sau này :

Bộ thứ nhất : 12 Octobre 1938

Bộ thứ nhì : 9 Novembre 1938

Bộ thứ ba : 7 Décembre 1938

Bộ thứ tư : 4 Janvier 1939

Mỗi bộ có :

1 lô trúng 4000p., 8 lô trúng 1000p.

16 lô trúng 500p., 80 lô trúng 100p., 200

lô trúng 50p., 400 lô trúng 25p., 4000

lô trúng 10p.

Bốn bộ đều được dự 4 lô lớn và 52

lô an ủi.

1 lô trúng 60.000p., 1 lô trúng 30.000p.

210 lô trúng 6000p., 52 lô an ủi trúng 500p.

Những vé nào chỉ khác số của chiếc

vé trúng 60 000p. có một con số, còn

những con số kia thì giống nhau dùng

thứ tự với những con số của vé trúng

60 000p. được trúng ít từng lô an ủi.

Giải nghĩa số an ủi

Thí dụ số 245376 trúng độc đắc. 9 số

sai với 5 con số về bên phải (tức 5 X 9=

45) và 7 con số (vì hàng này đến 7 (thứ)

sai với con số cuối cùng về bên trái

(tất cả 45 + 7 = 52). Một vài số an ủi :

255376, 275376, 235377, 265376 v. v.

## HỘP THƯ

Ông Thiên Lương Cẩm-phã. — Không đăng được.

**VÔ-ĐỨC-DIÊN**  
 KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Négrier,  
 Bờ - hồ — HANOI

## LẬU, GIANG...

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, đã có hiện trạng ghê tởm (symptômes rebelles) chỉ nên lại

### ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

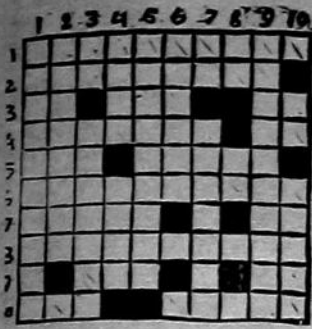
sẽ được khỏi mau và rất nọc. Thật là những môn thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoản cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LÝ : QUANG-HUY Hải-dương, MAI-LINE 60-62, Paul Doumer, Hải-phong. ÍCH-TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh

# Ô CHỮ



## Ngang

1 - Sống... chết... 2 - Thời ấy trời đất còn lộn xộn. 3 - Làm thế thì bị trả lại thế ngay. Nếu Anh Nhặt đánh nhau thì trận ấy có tên ấy. 4 - Áo quần. Bảo thế để không cho người ta nói. 5 - Trả lại tự do. Tao khang chi thế (sống sờ) 6 - Nuôi sống dân quê. 7 - Vì không bầy tỏ ra được. Baộc chết. 8 - Lành đạ (4 tiếng). Bên này và bên kia Oural. Bờ. 9 - Thấp nhất của người Đàng Lông.

## Đọc

1 - Mở cửa hàng. 2 - Đề nâng trí thức. 3 - Học lại. Hụt mắt. 4 - Nước mắt ly biệt của vợ chồng sao. Em gái vua Phục Hy. 5 - Bã sống (để trở nơi ăn đất). 6 - Dùng nước mà trị. 7 - Câu chuyện chiến tranh ấy đã thành cũ rồi. Trong đó có phần mình. 8 - Chim nửa xuân. Sơn lông tơ. 9 - Điều bộ người say rượu. 10 - Quan viên gọi cô đầu. Cổ ép.

## GIẢI ĐÁP Ô CHỮ KỶ TRƯỚC

NGANG - 1 Cảnh phủ hiền. 2 - Hùng. Hề. A dua. 3 - Ăn. Hoàng lộ. Ý. 4 - Nghi Anh. Ach. 5 - Ốc ít. Oan. A. X. 6 - Noi roc. Nghiu. 7 - Uất. Nừ. 8 - Nhoen. Nha in. 9 - Nhân. Lũ bà. 10 - Hàng họ. Ăn anh. 11 - An. Bnh. Gioa. 12 - Ngự ngáp. Ô at.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
1	C	H	I	N	H	P	H	U	B	T	E	U
2	H	U	N	G	H	E	A	D	U	A		
3	E	N	H	O	A	N	G	L	O	Y		
4	N	G	H	I	A	N	H	A	C	H		
5	O	C	I	T		O	A	N	A	X		
6	N	O	I	R	O	C		N	G	H	I	U
7	G		U	A	T		N	U	H	O		
8	N	H	O	E	N		N	H	A	I	N	
9	N	H	A	N		L	O	H	A		G	
10	H	A	N	G	H	O		E	N	A	N	H
11	A	N		E	N	H		G	I	O	A	
12	N	G	H	I	N	G	A	P		O	A	T

ĐOC - 1 Cbe nong. Nhãn. 2 - Hưng cơ. Nhặng. 3 - In. Hi i. Hân. 4 - Nghi rường. 5 - Oa. Ô nê. Hên. 6 - Phán. Cản'eng. 7 - Hên bô. Bã. 8 - An. Nhê. 9 - Ba lạng nhặng. 10 - I-đốc Hôa. Xi số 11 - Êa. Hài hi Nya. 12 - Ủy. Xương bát.

## Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie 45, Bd. Gambetta - HANOI

# VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã ép rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Hàng bạ Hanoi số 419. Món tiền lưu trữ : 980 800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN TỶNG CỤC GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON 30-32 Phố Paul-Bert - Giáp nói số 892 68, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 21.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JUILLET 1938) là : **900.749\$26**

KỶ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI MỐT Những số trúng ngày 29 AOUT 1938

xổ hội chín giờ sáng tại sở Tổng-cục 30-32 phố Tràng-Tiền (Paul Bert) HANOI  
Đo ông Phan van Đại, Tổng-đốc-trại ở Thái-Hà-Áp, (Hadong), chủ-ly, các Hoàng gia Nnh Hàn-lâm ở Thái-Hà-Áp, Hoàng gia Thiên, Nghiệp-chủ ở Vinh, đư-ly.

Những phiếu trúng hẳn theo số đã quay ở bảng xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
------------------------------	------------------

TARIF "A"	
Những số đã quay ở bảng xe ra : 1311-2387-2334 1830-2188-1175-1474-768-1152-1864-2994-060-617-1133-2700-2256-4736-1269-1278-1897-2898.	
10 840	M. Chao (cóc) Chau, 90 Grand' Rue, Thanhhoa
16 175	Mme Dang thi Hao, làng Xuân Hoa, Hoàng Trà, Thuath en, phiếu 400p.
28 861	M. N. o van Vi. Bêp ở Garde Civile locale, Bienhoa, phiếu 1000p.
33.060	M. Bui manh Thuat, Giao học ở Tân Cốc, Vu Ban, Namdinh. phiếu 1000p.
44 700	M. Bach van Canh, Nghiệp-chủ Mylho, phiếu 400p.
58 897	M. Ng. van Boi, Nông gia ở Thanh Đông, Yên Khanh, Ninh-binh, phiếu 500p.
62.898	Phiếu này chưa phát hành.

ANCIEN TARIF	
Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần	
Những số đã quay ở bảng xe ra : 29088-20653.	
29.088	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không góp nữa.
50 653	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không góp nữa.
Lần mở thứ hai : Hoàn ngũ yên vốn	
Những số đã quay ở bảng xe ra : 1765-504-2770-2043-730-2429-1670-217-215-2103-2384-090 1464-1548-856-1099-1740-2484-2198	
40 548	M. Doan đuc Oanh, 89 phố Bonal, Haiphong, phiếu 500p.
49 710	M. La ba Hoynh, thư ký sở Địa-chính, Bacninh, phiếu 500p.
56.198	Phiếu này không phát hành.

Lần mở thứ ba : Khởi phải đóng tiền tháng	
Những người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.	
Những số đã quay ở bảng xe ra : 765-2554-1518-759-741-2726-1369-74-1522-642-1795-1195-2478-756-456-2031-1331-1207-776.	
19.369	M. Perrin Georgette, 8 rue Lyon, Haiphong, phiếu 1000p.
54.776	Phiếu này không phát hành.

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.  
Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 Septembre 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản lý, 68 đường Kinh-Lập (Pd Charner), SAIGON.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát ? Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan chủ về còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên	Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm) tháng 30\$ để gây (ít nhất là)	12.000\$
	20.	8.000
	10.	4.000
	5.	2.000
Hơn 82 TRIỆU đồng bạc số tiền vốn của các người vào Hội ở xứ Đông-Dương	2.50	1.000
	1.25	500

Hội cần dùng nhiều đại-ly có đủ tư cách

## Phong-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuốc về bệnh « PHONG TINH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc .. chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau, nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đặng thuốc : **BẮC-ÁI PHONG-TINH GIẢI-ĐỘC**  
Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi ; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lắm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh dục như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.  
Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay : **BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG**  
100, Bd Tổng-đốc-phương - CHOLON  
Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà đại-ly cứ biên thư về lấy.



# Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . . .	1.80
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos . . . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . . .	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage . . . . .	1.18
— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

## L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

# Bà mẹ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sanh khó, gặp bà thì sanh dễ, và muốn cho cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta đặt tên là bà mẹ Trời. Tôi còn nghe một chuyện lạ. Một đêm kia, bà mẹ Trời đi tiểu, gặp con cạp to cống bà chạy vào rừng. Chứng hồ bà xuống, thì bà thấy cạp-cái, đang chui bụng rên la. Bà hiểu ý, đỡ giúp cho cạp cái. Khi đẻ xong cạp đợc cống bà trở lại chỗ cũ. Qua bữa sau, cạp đem đến ơn bà một con heo to. Chuyện này không biết có thiệt không, nhưng phần nhiều đàn bà đã nghe nói chuyện này. Đó là chuyện bà mẹ Trời. Bây giờ tôi thuật thêm một thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là món thuốc Trời; là : Thuốc Dưỡng thai hiệu Nhân-Mai. Tôi chắc rằng một trăm người sanh dễ, thì đủ một trăm lần đau bụng, có người đau quá, phải mắng rủa ông chồng. Chứng đau bụng đẻ nó không phải như đau bụng thường. Nó đau thấu trời xanh vì sự đau ấy nó làm giảm sức người đàn bà, có khi đuối sức để không được, hoặc để được cũng mệt đuối, vì thể mà tánh mạng rất nguy, có khi phải chết. Quý bà không nên xem thường, sau ăn nên đã muộn.

Muốn khỏi những điều đau khổ ấy, nhờ uống hai hộp dưỡng thai hiệu Nhân-Mai giá mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn tháng sắp lên. Uống được thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng chút nào, và xanh một cách mau lẹ, người đàn bà vì dấy mà không biết mệt, tánh mạng vững vàng. Thuốc này hay lạ lùng lắm thậm chí cho đến đẻ con sơ và đứa nhỏ nói « lớn » mà cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy làm lạ lắm, cho thuốc này là thuốc Tiên hay lung lắm. Uống hai ve là đủ.

Một điều lạ, là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh, và đứa nhỏ vẫn tốt, và không ẻo uộc. Thuốc thật hay, và khắp Đông-Pháp có trên 600 đại-lý bán.

Saigon : Nguyễn-thị-Kính, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán.

Mua sỉ do : Nhân-Mai, 298 Paul Blanchy, Saigon

Hanoi : Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisses.

Haiphong : Maillinh, 60 Avenue Paul Doumer

Vientiane : Đỗ-đình-Tạo

Huế : Viên-Đệ 11 Quai Susse

Quinhon : Hồ-văn-Ba Avenue Khai-Đình

Tourane : Nguyễn-hữu-Vinh

Số đặc biệt  
3 xu  
và có đánh số  
để đọc giá ...

Thứ năm, 29 Septembre 1938

...dự 1 cuộc xổ  
số. Giải đầu  
20\$ tiền mặt

# TIỂU THUYẾT THỨ NĂM

TAP CHÍ HANOI VÀ TIỂU THUYẾT. RẤT NHIỀU TRANH. ẢNH

SẼ RA SỐ 1 TRONG 20 TRANG LỚN

- Trang thơ, trang Chiêu bóng, trang Thanh Niên, trang Phụ Nữ, trang « Hà-nội đẹp » ;
- Những truyện ngắn, những truyện cổ tích, những truyện Hà-nội, những Thơ Bạn Gái độc giá.
- BA TRUYỆN DÀI, một truyện dài Phiêu Lưu, một truyện dài Tình Cảm, một truyện dài Thần Tiên.
- Những nhà văn danh tiếng, mà địa vị đã định đoạt trong văn-học-sử Việt-Nam, những nhà văn mới, mà tài năng đang phát triển một cách bùng bột, mạnh mẽ.
- NHỮNG CUỘC THI lễ chức hằng năm, hằng tháng, mỗi tuần, về truyện dài, truyện ngắn, thơ... Một giải thưởng, chưa từng có, giải thưởng « DU LỊCH HANOI - PARIS ».

« VUI VÀ LỢI ÍCH »,

« ĐẸP VÀ ĐẶC SẮC »,

« MỖI TUẦN MỖI LẠ »

THƯ TỪ GỬI VỀ IMPRIMERIE LÊ-CƯỜNG — HANOI

## Mỗi số 6 XU



Prof.

**Khanhson**

36 JAMBERT

HANOI

*Tôi lấy ba khoa học mà nghiên cứu về đời người ta :*

*Khoa triết tự (graphologie) để nói về tính nết,  
Khoa tử vi và chiêm tinh (astrologie) để nói về  
thân thể, gia sự và vận hạn.*

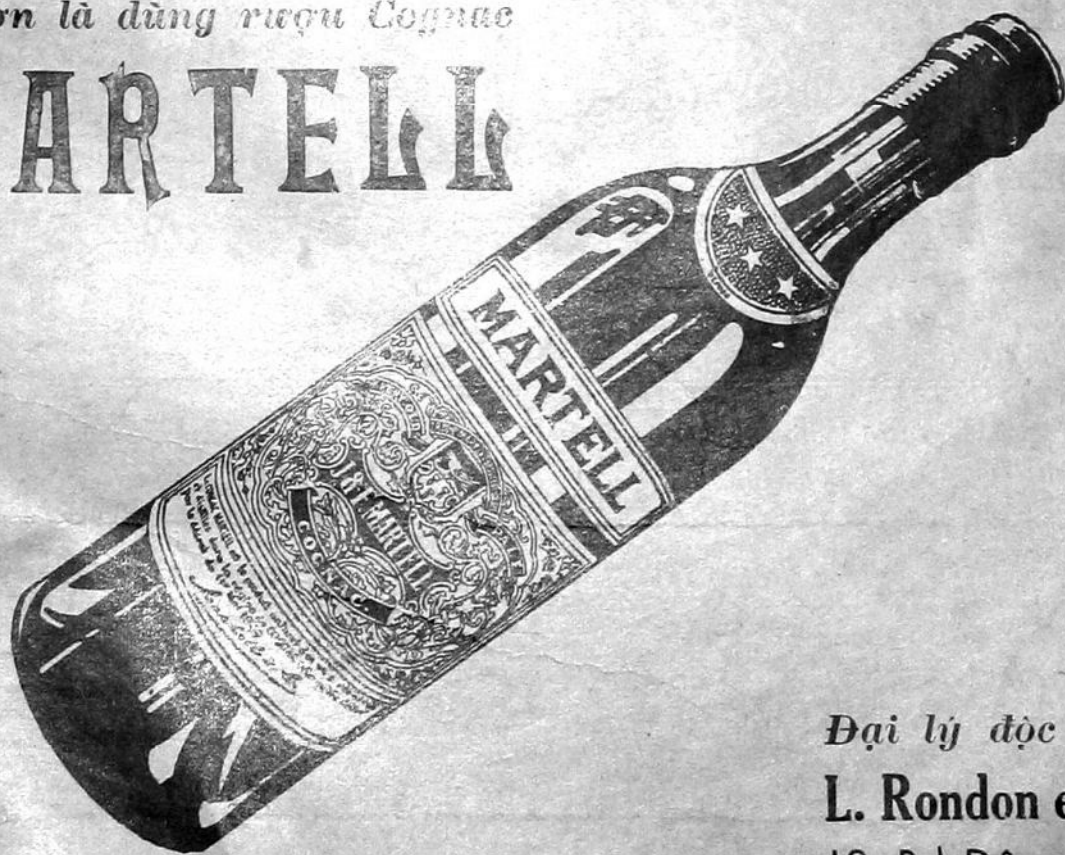
*Trong bốn năm tròn tôi kinh nghiệm đã  
được nhiều kết quả hay, tuy mười điều chẳng  
được trúng cả vì mình đầu phải thần thánh,  
song cũng được bày tám phân chắc chắn chứ  
không dám nói ngoa.*

*Vậy bà con hãy thử coi một què mà xem bói  
khoa học ra sao, chỉ cần một chữ ký tên (kỳ cả  
họ và ký bằng hán tự hoặc quốc ngữ cũng  
được) cho biết tuổi (tuổi tây hay ta cho đúng,  
không cần ngày sanh) kèm theo ngân phiếu 7  
hào trong ít bữa sẽ rõ đời mình ra thế nào,  
tình duyên, con cái, của cải ra sao.*

Có nhiều người mạo nhận tên tôi mà đi làm sáng vậy bà con phải cẩn thận kẻo bị lừa, về phần tôi đi tới đâu cũng lại ở  
Hôtel và không tiếp khách, tôi có sai người thay mặt đi mời từng nhà để lấy chữ ký mà thôi, những người thay mặt tôi  
đều có carte và hình ảnh của tôi đính theo mới phải.

*Muốn được mạnh khỏe không  
gì hơn là dùng rượu Cognac*

# MARTELL



*Đại lý độc quyền*

**L. Rondon et C<sup>o</sup>L<sup>td</sup>**

18, Bd Đông-Khanh

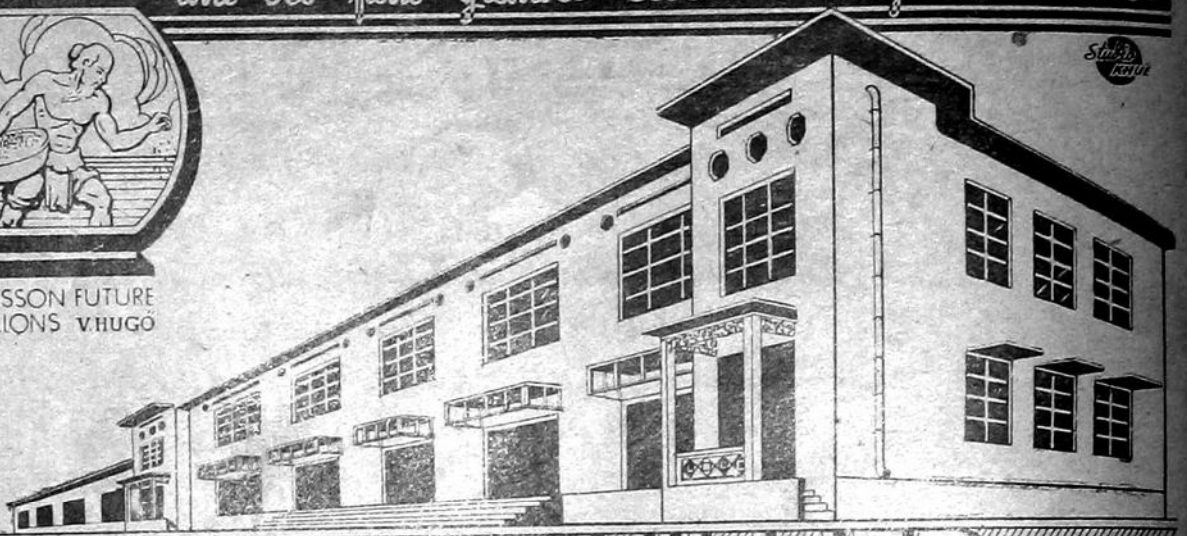
Une des plus grandes écoles d'enseignement libre.

... JETTE A POIGNES



LA MOISSON FUTURE  
AUX SILLONS V. HUGO

Standa  
L'ÉDUC



# ÉCOLE DUVILLIER

N° 40-42  
RUE DUVILLIER

## Những lớp dạy tối không lấy tiền cho các học sinh trường DUVILLIER

Theo lời yêu cầu của rất nhiều phụ huynh học sinh muốn cho sự học của các trẻ em mau tiến bộ và có kết quả mỹ mãn, trường DUVILLIER đã bắt đầu mở từ hôm 16 Septembre những lớp **DẠY TỐI KHÔNG LẤY TIỀN** cho các học sinh cả ban Tiểu-học và Thành-Chung.

Các học sinh nghèo thường ở nhà không được rộng rãi, sáng sủa, không đủ sách vở và không người lớn dạy thêm, nên thua kém anh em trong sự học tập. Việc mở những lớp dạy thêm buổi tối vì vậy là công việc cần thiết là rất cần và rất có ích mà từ xưa chưa từng thấy một trường nào làm.

Lớp **BIÊN CHO NỮ HỌC SINH** cũng đã mở từ 16 Septembre. Về ban Thành-Chung về Bà Trần-thị-Trần (lớp dạy ban triết học) trông nom.

## Lần thứ nhất Y - Học Á-Đông làm chân động PHÁP QUỐC

Đây là nguyên văn bức thư ở Marseille gửi về công nhận thuốc **Sru-độc Bá-Ứng-Hoàn** hiệu **Ông Tiên**, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

Chúng tôi không sửa đổi thêm bớt đề y như vậy chụp hình đúc khuôn (cliché) in lên đây cho người có bệnh thấy rõ thuốc **Sru-Độc Bá-Ứng-Hoàn** hiệu **Ông Tiên** trị dứt tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong linh như: Lậu, Dương-mai, hạch xoài, bất cứ nặng nhẹ, lâu mau, hay là đại nhập vào cổ di nữa, thuốc **Sru-độc bá-ứng-hoàn** hiệu **Ông Tiên** cũng lóng lỏi vì trúng gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hại sinh dục, không hành bệnh như (chắc vậy). Mỗi hộp 1\$50

Chi cục **ÔNG TIÊN**  
11, Rue de Soie, Hanoi

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Hanoi Tel : 869



Hanoi le 6 janvier 1937

Chưa ngài  
 Nhờ dùng thuốc Sru-độc bá-ứng-hoàn của hiệu  
 ngài, nên nay bệnh phong linh của tôi được dứt tuyệt  
 nọc, vậy tôi xin cảm ơn ngài và chúc cho hiệu ngài  
 ngày càng phát đạt. Bên Phan An có dùng rồi  
 cũng dứt cơn như ngài, nên, dứt cho bệnh nặng,  
 dứt cơn dùng cũng dứt hẳn, tuyệt nọc, chin nết  
 tôi thấy có nhiều anh em đã hết bệnh rồi mọi họ  
 còn mua để dành khi nào có thuốc Sru-độc bá-ứng-  
 hoàn, thì ngài đừng quên anh em bên này lo lắng  
 thuốc ấy thì nào.

Vậy nhân đây gửi thư này hay ngài cho gởi  
 gởi qua tôi 15 hộp và xin gửi người bạn tôi  
 đang đau rất nặng cảm ơn.

M. Nguyễn Văn Mậu  
 44 rue de Bellet  
 (France)  
 Hanoi

Le Gérant Nguyễn Tường Lân